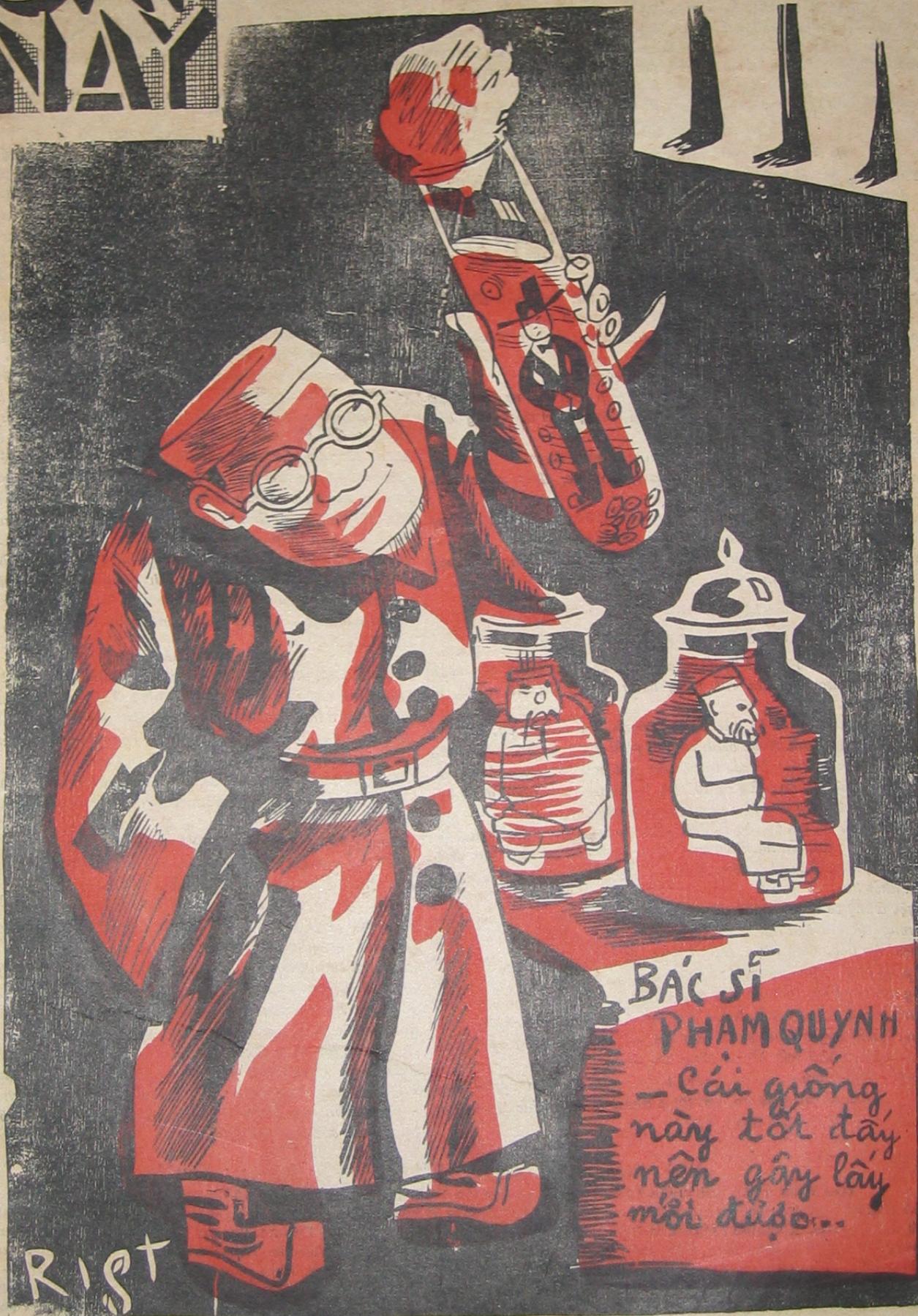


NGÀY NAY

NĂM THỨ BA, SỐ 99

CHỦ NHẬT 27 FÉVRIER 1938

Ở Trung-Ký và Bắc-Ký vừa rồi đã mở kỳ thi tri huyện.
(Tin các báo)



BÁC SĨ
PHẠM QUYNH

- Cái gióng
này tốt đay
nên gác lây
mỗi điso...

THU VIEN
THAT TINH
C 563

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu cũng
nhà thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn *Nam Nữ Bảo-Toàn* đã được Hán
Lâm viên Khoa-học bên Pháp (*Académie des sciences*) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích! (*Nam Nữ Bảo-Toàn* đã in lần thứ
hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (lát cả Op.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « linh hóa giao ngán » hết Op.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Dinh » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển; 1er) Bệnh nguyên: nói rõ những
nguyên bệnh vì đâu mà có? — 2e) Hai bộ máy sinh dục: nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông —
3e) Tiêu nhì kinh giản: những bệnh cam, sài... của trẻ — 4e) Phong tình căn bệnh: nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh:
các bệnh ho, khái huyết, sài, xuyễn, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thống: các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc
nào viết được. Hồi xin lui nhà thuốc hoãn các đại-lý, ở xa gửi Op.60 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

LƯƠNG NGHỊ BỒ THẬN

Bà chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bào chế rất công phu, có vi phai him phoi hàng tháng để
lắng dương khí; có vị phai chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô-
khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được
tinh khiết, và đắt nhất là vị hải cầu thận. Thận là cơ quan hệ
trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận say sinh nhiều chứng làm kém
đường sinh dục:

Bại thận: đau lưng, váng đầu, rung tóc, ủ tai, mờ mắt, tiêu tiện
vàng, trong bã thường, thời thường mỏi mệt.

Đi tinh: Khi cường dương, không cù lúc nào, tinh khí không kiên
được mà liệt ra.

Mộng tinh: Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cung ra.

Hoạt tinh: Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra máu quá.
Tinh khí bất sạ nhập tử cung: Tinh khí loãng, ra rì rì, không bắn
vào tử cung.

Liệt dương: Gán dan bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rung tóc, chảy nước mắt,
uốt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghị bồ thận » số 20 của Lê-huy-
Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chưa khỏi hàng vạn vạn
người có bệnh ở thận.

LÂU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá Op.80 (thuốc lâu) khỏi rất mau, các bệnh
lâu mới mắc: tức, buốt, dài rất, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, ủ,
vàng, xanh.

Lâu chuyên trị mủ số 10, giá Op.50: Bệnh lâu kinh niên, thường
hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chia
chạy đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều,
dù ít, uống thuốc « Lâu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết
mủ ngay. Thuốc này hay làm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00: Lở loét quy đầu, mọc mao gá, hoa khé,
phá lở khắp người, lèn hạch lén soat, đau xương-dau túy, mới mắc
hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-
Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60: Lâu, Giang-Mai chưa tuyệt nọc, tiêu
tiện trong đục bất thường, có dây, có cát, nhói nhói ở trong đường
tiểu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như
bệnh phục phát. Qui-dầu uốt, dò, búp thịt rụt, ngoài da thường mọc
những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thận thê
đau mỏi, rung tóc, mờ mắt, ủ tai, đau lưng, hoặc di-linh, mộng-tinh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với bồ Ngũ-tạng số 22, giá
1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây,
người Tàu đều có thể cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay
nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

VẠN NĂNG LINH BỒ

Thứ thuốc này rất hay, bồ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng.
« Bồ tinh huyết », « bồ ngã tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết
khác đem bồi bồ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng
những cơ-thể của loài vật như: gan, hươu, cao, ban long, tim lợn, óc
lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý...
làm thành thứ thuốc Van-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh-
nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm
phần được cả trăm, chúng tôi mời đem phái hành thứ thuốc này để
giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, lòn
tinh thần, ham vật chất, điện-khi nhiều. Nên đời nay, ít người tuân
theo bồi dưỡng xưa, thi có « nội thương nhân ngoại » càng dễ làm
không những thế mà lại còn tim óc cạnh tranh... biết bao nhiêu cớ
nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Van-
năng linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe.
Dùng thuốc này thán hinh trắng kiện, phán khởi tinh thần, thêm tri
khôn, lăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngủ ngon yên, khỏe mạnh
luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tự-lự quá độ làm lòn
hai đến sức khỏe và tinh thần: người hom hem, hao mòn sức khỏe,
bệnh tại luôn luôn, tinh thần hối hoảng, bần thần, hay đánh trống
ngực, tim gan thấp thỏm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực
 yếu suy... dùng thuốc Van-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất
 mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hai sức khỏe mới
sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong
người mệt mỏi... dùng thuốc này công hiệu la lung, sức khỏe thay
ngay, giá 1\$00.

BẢN BÀ BẮT ĐIỀU KINH

Hành kinh khú lên tháng khú xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới
hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc
huyết lìm, nhợt... tức là kèm huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh
đã không điều còn sinh nhiều chứng: váng đầu, ủ tai, mỏi xương sống
và hành kinh, có khí đau bụng nỗi hòn nứa!

Điều kinh chủng ngọc số 80, giá 1\$50: Riêng dùng cho các bà đã co
chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau
co thai.

Điều kinh bồ huyết số 21, giá 1\$00: Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc
này kinh-nguyệt điều hòa, dỗ da thầm thịt, khỏe mạnh luôn luôn...

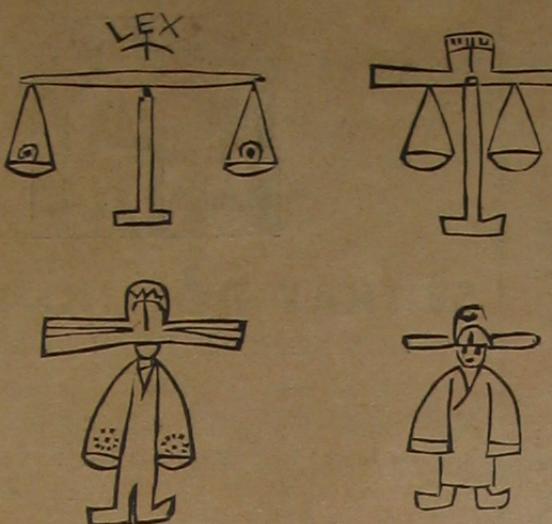
BỒ PHẾ TRÙ LAO

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ
được một phút nào, thi những khí thở hít không đều, nóng phổi, bức
hở, tức ngực, phải lim cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi
yếu sinh ra những bệnh: khái, thấu, súc, xuyễn, khạc huyết, lao-
sai... rất là nguy hiểm!

Thuốc Bồ phế trù lao Lê-huy-Phách số 89, giá hép lớn 1p.00, hép
nhỏ Op.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bết
cát già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ phế trù lao này
khoái ngay. Công hiệu của thuốc này: Khỏi bệnh khái huyết, khạc
huyết (khạc nhô ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khô thở, bức hơi)
— Khỏi bệnh ho khan — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gà —
phòng trừ các bệnh lao phổi.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH — Hanoi, Tonkin

(1er Mars 1938 nhà thuốc Lê-huy-Phách sẽ dọn lên 18 Boulevard Gia-long và 40 Boulevard Rollandes — Hanoi
ĐẠI-LÝ CÁC NƠI: Haiphong: Nam-tân, 100 Bonnal. Namdinh: Việt-long 28 Rue Champeaux. Thalbinh: Minh-Đức. 97 Jules Piquet. Haiduong: Phố
Văn, 3 phố Kho-Bạc. Ninhbinh: Ich-tri, 41 Rue du Marché. Baeninh: Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hongay: Hoàng-dao Quỳ, 5 Théâtres. Yênbay
Thiên-sinh-đường, 11 Avenue de la Gare. Cao-bằng: Lai-đức-Vy 24 Galliéni. Phú-lý: Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây: Phú-Lương, 8 Andre
Courbet. Lang-sơn: Lý-xuân-Quỳ, 10 bis Rue du Sel. Thành-hóa: Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh-Sinh-Huy, 59 Phố Gia Hué: Văn-Hoa, 29 Phố
BERT. Qui-nhơn: Trần-văn-Thắng, Avenue Khởi-Dinh. Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyêt. Tuy-hòa: Thành-Tâm. Phan-rang: Bazaar Trù-son.
Pnom Penh: Huỳnh-Trí, 15 Rue Ohier. Kampot: Bazaar Song-Đông. Thatket: Maison Chung-Ký, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cù-
Tổng đại lý tại Mỹ Tho: NAM-CƯỜNG-THU-XÃ.



TỬ TRƯỜNG LUẬT đến... TRƯỜNG QUAN

Trong kỳ thi tri-huyện vừa
rồi, có 5 ông trúng tuyển thi
4 ông cử nhân luật.

**Sự biến đổi của cái
dấu hiệu trường Luật:**
ở bên Pháp thì là cái
cân, nhưng sang bên
này, nó mọc mầm
dâm rẽ ra thành
cái mõi cánh chuồn.

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

Chủ nghĩa “Thiên Mệnh” và đảng Bảo Hoàng

TÔI đã nói, ở một xã hội nào cũng vậy, dù là dã-man, dù là văn-mình, ta cũng thấy, về phương diện chính-trị, hai hạng người khác nhau: một hạng người có quyền bắt buộc người khác phải tuân theo mệnh lệnh của mình, và một hạng người phải tuân theo mệnh lệnh ấy. Hạng người trên là hạng người cầm chính-quyền vậy.

Nhưng chính vì thế và sinh ra một vấn đề rất khó khăn, hầu như không thể giải quyết được. Hạng người cầm chính quyền, họ vin vào lẽ gì, dựa vào nguyên tắc nào mà có thể khởi ra những mệnh lệnh nghiêm nhặt, rồi bắt buộc người khác phải tuân theo cho bằng được?

Đó là vấn đề nguyên nhân của chủ quyền trong một nước, một vấn đề được người ta chú trọng đã bao nhiêu thế kỷ mà chưa giải quyết được một cách hoàn toàn. Bởi vì, nói đến chính quyền, đến mệnh lệnh không thể xâm phạm được, tức là nhượng thay sự cao-quý dù là bê ngoài, của người cầm chính - quyền đối với những người bì-trí. Ủ, phải có gì hơn người thì mới có thể bắt người phục tòng mệnh lệnh của mình được; vậy mà cùng là người cả, thì biết lấy có gì mà tự cho là cao quý hơn hết.

Có lẽ vì thế cho nên, ở Đông-phương cũng như ở Tây-phương, dân người ta cũng nghĩ đến một đẳng cao quý hơn nhân loại, giữ cái chủ nghĩa cao quý kia và trao lại cho một vài người.

Ý tưởng này là ý tưởng nền tảng của các thuyết chính trị về thiên mệnh. Theo các thuyết ấy, chủ quyền về chính trị là ở tay Chúa trời hay Thượng đế đào tạo nên và ủy thác cho một người, một nhà, một giòng giỗi nào trong nước để đem thực hành theo ý muốn của Người.

Người ta thường bảo rằng đó là chính kiến của đạo Gia-tô. Saint-Paul, một vị thánh, có nói: Uy quyền nào cũng là do Chúa Trời mà ra. Ai mà cưỡng lại uy quyền, tức là không tuân lệnh của Trời... Vua chúa là người thay mặt Trời... Bossuet cũng là người bênh vực chính kiến ấy. Theo ông ta, Trời đã ủy thác cho các vị vua chúa cái trọng trách là trị dân theo ý muốn của người. Dân chúng vì thế, phải phục tòng, dẫu cho có sự lạm quyền cũng vậy; hành vi của vua chúa, vua chúa chỉ có trách nhiệm đối với trời mà thôi.

Nhưng không phải nhà thần học nào của đạo Gia-tô cũng tôn sùng chính kiến ấy. Theo thánh Thomas, trong chính quyền, ta cần phải phân biệt cho rõ: nguyên tắc của chính quyền, là do ở tay trời; còn chính quyền trong thực tế, áp dụng vào đời, là do ở tay người. Ông Suarès lại nói rõ thêm rằng: « Chính quyền là thuộc quyền của trời; nhưng trời không đem quyền ấy trao riêng cho ai; như vậy thì là trời đã đem trao cho toàn thể dân chúng ». Vậy, theo ông, chính quyền vào tay vua chúa, hay vào tay một tớp người nào, xa thì có trời ở trong, mà gần thì là do dân chúng trao cho.

Có lẽ cũng vì có những ý kiến trái ngược nhau như vậy, nên những người theo đạo Gia-tô sống ở chế độ dân chủ hay quân chủ cũng được. Có lẽ cũng vì vậy, nên ông giáo chủ Léon XIII mới khuyên các con chiêu của ông công nhận và phục tòng nền dân chủ ở Pháp.

Nói đến từng nước đã chịu ảnh hưởng đạo Gia-tô, ta thấy Đức, Pháp và Nga đã thực hành trong một thời gian khá dài chủ nghĩa thiên mệnh về chính trị. Ở Pháp, về thời

phong kiến, vua rất ít quyền thế. Thậm chí, có vị hối một bầy tôi một cách giận dữ:

— Vì ai ngươi được làm bá tước?
Tức thì bầy tôi trả lời một cách xác xứng:
— Vì ai ngài được lên làm vua?

Thuyết thiên mệnh hẳn là lúc đó chưa thành hình. Nhưng dần dà, uy quyền của vua một ngày một lớn, thuyết thiên-mệnh một ngày một rõ rệt. Đến lúc vua Louis thập tứ thu hết chính quyền vào trong tay, thuyết thiên mệnh mới được đầy đủ hoàn toàn. Ông Pierre de l'Hommeau bồi ấy đã định thuyết ấy rõ ràng trong mấy khoản :

1.) Nước Pháp là một nước quân chủ.
2.) Chỉ có mình vua là có chủ quyền trong cả nước.

3.) Chủ quyền đó do trời trao cho vua.
4.) Ý muốn của vua tức là luật

Ở bên Đức, trước khi Âu chiến, vua Guillaume đệ nhị cũng là một tin đồ trung thành của thuyết thiên mệnh. Vua đã từn, tuyên ngôn rằng nhà vua có những nhiệm vụ nặng nề, những công cuộc lớn lao, những trách nhiệm to tát, nhưng chỉ đối riêng với Trời. Ngôi vua do các vị tiên để lại không phải là một uy quyền nào trong trần thế trao cho mà là của đức chúa Trời đã dành riêng cho nhà vua.

Ở bên Nga, trước khi có cuộc cách-mệnh 1917, thuyết thiên mệnh cũng là thuyết của phái Bảo-Hoàng. Cũng chỉ có riêng Hoàng Đế là có quyền hành, quấn chặt luật thế nào cũng được, dân chúng chỉ có một việc là phục tòng những mệnh lệnh của Hoàng Đế, vì mệnh lệnh ấy, tức là mệnh lệnh của Trời vậy.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

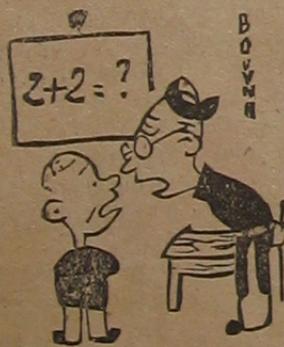
Mỗi lần xuân tới, người ta thấy trong lòng rao rực tinh xuân. Mà nếu người ta không thấy gì nữa, vì đã quá cái tuổi xuân rồi, thì người ta nói đến xuân, ngâm vịnh xuân, bày trò chơi xuân đề kỷ niêm những ngày xuân qua; những ngày xuân trong tuổi đương xuân.

Vì thế, những câu chuyện cảm khái tình xuân thường là những câu chuyện của các ông già Bon trẻ ho Không cần nói chuyện tình ái-tình bao giờ cũng lẳng lặng, âm thầm, kín đáo, bí mật nữa.

Vì thế, những bài thơ nồng nàn, ấm áp tình yêu thường là tác phẩm của những người không còn yêu nữa. Người đương yêu không làm thơ tình, không thể làm thơ tình được. Nếu họ có làm thơ, thì thơ họ sẽ là những cái khác hẳn tình yêu. Họ không có thời giờ hay họ không cần cảm tình của họ trong thơ. Thời giờ làm thơ họ dùng để yêu. Hay yêu tức đã là một bài thơ tuyệt tác của họ rồi.

Vì thế, những trò chơi xuân, những hội hè trong tiết xuân từ thôn quê cho chí thị thành đều do các ông già tổ chức.

THỰC THÀ



— 2 cộng với 2 là bao nhiêu?
— Là cái dấu hỏi à.

Khái Hưng

NE VOUS ECORCHEZ PLUS

... CAR la supériorité de la crème médicale à raser RAZ-WELL consiste non pas de calmer le feu du rasoir

... MAIS de l'éviter effectivement.

Le feu du rasoir, sensation désagréable, parfois même douloureuse, est une suite inéluctable de l'emploi de savons à barbe à base de soude caustique. En effet, la peau, mise à vif par le passage du rasoir, est, par surcroit, fortement irrité par ce produit chimique nocif. Par contre, RAZ-WELL ne contient aucun élément nocif, étant uniquement constitué de produits bienfaisants. Aussi, en l'employant régulièrement, le feu du rasoir est supprimé à tout jamais.

AGENTS EXCLUSIFS : COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre, Hanoi

VỚI SỰ XẾP

TUẦN (BÁO RA

ĐẶT MỚI

NGÀY CHỦ NHẬT



SẼ THAY ĐỔI LUÔN LUÔN

MỖI NGÀY SẼ HOÀN TOÀN HƠN

NHỮNG NHÀ VĂN VIẾT GIÚP CÓ GIÁ TRỊ. NHỮNG BÀI VỞ HAY. NHỮNG CUỘC THI RẤT VUI RẤT MỚI. NHỮNG SỐ ĐẶC BIỆT VỀ CÁC VĂN ĐỀ QUAN TRỌNG



Bao giờ cũng đi trước các tư tưởng và công việc, bao giờ cũng công bình và trọng quyền lợi của độc giả; là tờ báo có một đặc sắc riêng, không báo nào có.

Chủ-nhiệm : TRẦN-KHÁNH-GIUR

Chủ-bút : THẠCH-LAM

Thư từ và mandat xin gửi về ô. Trần-khánh-Giur

Bài vở đăng báo xin gửi về ô. Thạch-Lam

Việc quảng cáo xin thương lượng với ông NGUYỄN-TRỌNG-TRẠC

CÙNG CÁC BẠN ĐỌC VÀ ĐẠI-LÝ báo Thời-thế

Tờ Thời Thế đã bị thu giấy phép, mà chỉ do bị thu giấy phép, theo lời quan Thống-sứ Châtel đã nói với anh Trần hug Liệu chủ bút Thời Thế, là Thời Thế đã nhắc tới ngày 9 Février, ngày kỷ niệm cuộc bạo động Yên-báy.

Đành rằng Thời Thế chê, nhưng không phải vì thế mà Thời Thế đã bị đứt đoạn con đường chính trị của mình hay không còn có dịp gấp gô các ban, vậy chúng tôi yêu cầu:

a) Với các bạn đọc, bạn nào đã trả tiền rồi mà chưa hết hạn báo, hãy chờ đợi trong ít ngày, chúng tôi sẽ thương lượng với một tờ báo khác cùng một lòn chỉ gửi đến vào; còn bạn nào chưa trả xin gửi, tiền về để cho tiện việc sô sách.

b) Với các đại-lý, các bạn hãy tính đến số chót của Thời Thế mà làm relevé gửi tiền về ngay cho, đừng để chúng tôi phải nhắc tới.

Thư từ và mandat vẫn để về chỗ cũ:

Monsieur Trần định Long
69 Boulevard Rollandes 69

HANOI

Nhóm Thời Thế tại cảng

rằng hai vở kịch đó đều không được phép diễn tại Hà-nội(1)

Chúng tôi đã kịp soạn và xin phép diễn hai vở khác. Trong vòng tháng Mars ban kịch « T. V. H. » sẽ được chào các bạn. Còn 2 vở « Quan Nghị Hụt » và « Thế giới di về đâu ? », chúng tôi sẽ xuất bản để các bạn xem.

Ban kịch « TÂN VĂN HÓA » kính cáo

HỘP THƯ

Nhà báo xưa nay vẫn có lẽ không trả lại bảm bảo, dù bảm bảo đến có đáng hay không đáng. Vậy mà có nhiều bạn, khi gửi bảm bảo đến, yêu cầu chúng tôi giữ bảm bảo để hoặc gửi trả lại, hoặc than đến lấy.

Chúng tôi xin tuyên bố không thể chiếu ý các bạn được, vì nhà báo rất nhiều công việc bả bón. Nếu các bạn muốn giữ bảm bảo, không gì hơn là các bạn chép ra làm hai bảm; cái công việc không khó nhọc mấy đó, các bạn nên làm lấy hơn là bắt nhà báo phải mất một thi giờ, ich lại cho tờ báo.

Sau nữa chúng tôi cũng không thể trả lời từng người trong hộp thư bay bằng giấy riêng, dẫn có gửi theo tem mặc dùn. Khi nào cần trả lời, tự khắc chúng tôi sẽ trả lời.

N.N.

BAO GIỜ BẢN KÍCH

TÂN « VĂN - HÓA »

sẽ ra mắt các bạn?

Chúng tôi đã định diễn hai vở « Quan Nghị Hụt » và « Thế giới di về đâu ? » tại Nhà Hát Tây (Hà-nội) ngày 5 và 6 Février vừa qua để khánh thành-ban kịch T. V. H.; Song ngày 29 Janvier, chúng tôi sẽ trả tin của sở Đức Lý cho hay

1) Lai do « Quan Nghị Hụt » và « Thế giới di về đâu ? » vẫn có thể được phép diễn tại các lỉnh khác.

Café JOSEPH

Các món ăn rất ngon

PHÒNG THỦ

SAU khi máy chiếc lần bay Forman sang Đông Dương liêng chơ trên bãi Gia-lam và sau khi thao diễn thủy, bộ binh ở Vinh và ở Saigon, ông thống soái Burher quả quyết tuyên bố rằng dù cường quân nào muốn xâm chiếm, Đông-dương cũng đủ sức để đuổi ra ngoài cõi.

At nay nghe nói đều hả hê.

Nhưng được vài hôm sau, Thống soái lại lên tàu về Pháp mất.

May sao, gần đây lại có tin mẫu quốc sắp sửa gửi sang 16 cỗ súng bắn máy bay, tám cỗ đẽ ở trong Nam, tám cỗ đẽ ở ngoài Bắc.

Nhưng cỗ súng này người ta bảo thần diệu hơn những cỗ súng có ở đây, vì nó là thứ súng đẽ trên xe ô tô, muốn chở đi đâu cũng được, có thể lăn trên đường duỗi theo máy bay mà bắn.

Vậy thì cuộc phòng thủ Đông-dương có thể gọi là tạm đủ kiên cố, không sợ sự xâm lấn của một cường quốc nào, nếu cường quốc ấy chỉ có độ 15 cỗ máy bay, đẽ đẽ súng thần của ta đuổi và bắn chết hết.

Và lại đã có ông thượng Phạm Quỳnh.

Ông vẫn còn ngồi giữ bộ Quốc gia giáo dục ở Triều đình Huế, một cách vũng vàng lắm.

Gần đây, một phóng viên báo Saigon có đến phỏng vấn ông và thấy ông không thay đổi, nghĩa là vẫn béo lốt, vẫn cười nụ như thường. Đó là một triệu chứng đáng mừng, cho sự chắc chắn của nước nhà vây.

Hồi chính phủ ông, ông đáp rằng:

— Chính kiến của tôi ư, ngày xưa tôi thế nào, ngày nay tôi vẫn thế.

Thì ra bẽ trong của ông hòa hợp với bẽ ngoài, khiến cho vị phóng viên phải khen: hình như thời gian nhượng về người sung sướng không dám in dấu vết của ngày tháng phong sương vào máy mặt. Tên mới của ông thượng Phạm :

TU 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỎ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ

PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue R. Graud.

GIÓ ĐẦU MÙA

của THẠCH-LAM

GIÁ 0\$35

Lê Phong phóng viên

của THẾ - LŨ

GIÁ 0\$28

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

thứa ấy nữa.

Những người nào phạm tội ấy sẽ bị phạt từ 10 đến 500p, và nếu tái phạm sẽ bị phạt tù từ 6 ngày đến 6 tháng và tiền từ 50p. đến 1.000p.

Ở bên Pháp, tháng vừa qua có một cuộc hội họp công khai về thuộc địa. Nhiều điều già đã dừng lên họ hào giao cầu chính phủ áp dụng luật xã hội ở thuộc địa, cho dân chúng thuộc địa được hưởng các tự do chính trị, và quyền lập nghiệp đoán. Ngoài ra, lại còn giao cầu bài bỏ những luật lệ riêng đặt cho thuộc dân và xin đại xá ở các thuộc địa.

Sau đó không lâu, hội « Thuộc địa hội hiệp » có phái đại biểu đến yết kiến ông tổng trưởng bộ Thuộc địa mới, ông Steeg, và đã đưa trình ông tổng Trưởng rất nhiều hồ sơ về tình thế thuộc địa. Ông Nguyễn Thế Truyền thay mặt Đông-dương đã đề trình ông Tổng trưởng: 1) Một quyền sách do hải Ái hữu báo chí Nam-kỳ xuất bản về chế độ bảo chí ở Đông-dương; 2) Một bản kê 50 người trong số 200 còn bị đày ở Côn-lon về việc chính trị, và nhiều giấy má quan hệ khác. Ông Truyền đã yêu cầu án xá cho những người bị án chính trị về dịp tết.

Mong rằng những sự vận động vừa kể trên sẽ đem lại cho dân thuộc địa ít nhiều hy vọng nữa.

Hoàng-Đạo

Trong số này :

Nên đọc « LÀM DÂN », phỏng sự, của Trọng Lang. Một tài liệu đầu tiên cảm động và sâu sắc về cuộc đời của dân quê, của bọn dân quê ta nói đến luôn mà không có ai hiểu rõ.

Trang 11 và 15 :

CUỘC ĐỜI MỚI
Trang VĂN CHƯƠNG



Này cho một chính ăn cơm ăn xong vào chỗ đám mà ngồi vì ăn no ngồi nắng độc lầm đấy.

BÀI TÍNH ĐÔ

Mỗi tuần, trong báo Ngày Nay một nhà văn sĩ kề một truyện vui hiền các độc giả.

Kỳ này là truyện vui của Khái-Hưng.

MỘT ông vào một hiệu mặc cả đóng một đôi giày. Chủ hiệu xin chín đồng. Khách nhất định chỉ trả bảy và giờ đôi giày đương đì ra, phân trần :

— Đây này, đôi này tôi đóng có bảy đồng ở một hiệu kia.

Chủ hiệu trước làm giáo học đứng suy nghĩ một lát rồi mới nói :

— Thưa ngài, tôi muốn ra h้าง ngài một bài tính đố rất dễ, chẳng hay ngài có vui lòng giải đáp giùm cho không ?

Khách còn ngạc nhiên tim hiểu, chủ hiệu đã tiếp ngay :

Bài tính đố ấy thế này : một người mua một đôi giày ở một hiệu kia giá là bảy đồng, nhưng chỉ dùng được có tám tháng, giày đã nát. Sau đến một hiệu khác mua một đôi giày tốt hơn giá là chín đồng, và dùng được đúng một năm. Hỏi người ấy mua đôi nào có lợi ?

Khách không do dự, không tính nhầm, đáp liền :

— Mua đôi bảy đồng có lợi, mà lợi ba đồng...

Chủ hiệu vội ngắt lời :

— Có hại chứ sao lại lợi được ! Mà ví bằng có lợi thì sao lại lợi những ba đồng ?

Khách mỉm cười :

— Khoa toán pháp của ngài cứn khà dấy ! Vậy tôi cũng xin ra một bài tính đố khác để ngài thử giải đáp chơi : — Một người mỗi lần đi đóng giày mới, vợ cắp cho mìn đồng. Hỏi người ấy nên đóng đôi bảy đồng hay đôi chín đồng ? Và nếu đóng đôi bảy đồng thì được lợi bao nhiêu tiền tiêu vặt ?

Chủ hiệu cười ngắt, hỏi lâu mới đáp :

— Thưa ngài, ngày xưa có hai người giỏi tính gặp nhau rồi gả con cho nhau. Vậy, nếu tôi giải đáp được bài tính đố khó khăn của ngài, thì ngài nghĩ sao ? Lời giải đố như sau này : Người kia nên không đóng đôi giày nào hết, giữ cả mười đồng lại mìn chủ hiệu tôi nay xuống xóm hát một chầu.

KHÁI HƯNG

Kỳ sau : Truyền vui của Đoàn phu Tú

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P. L. G. I.
Angle Rue Richard et
Borgnis Desbordes - Hanoi

Cuộc thi Sò mùa Xuân

Chúng tôi nhắc các bạn đọc rằng cuộc thi Sò mùa Xuân đến 1er Mars là hết hạn, và trong số báo ngày 18 sẽ tuyên bố kết quả. Các bạn náo nhiệt nên mau mau lên.

Và xin các bạn chú ý : trong Ngày Nay, may mai sẽ có một cuộc thi rất hay, cho những nhà văn tập sự, cho những người thích nghệ văn và nghệ viết báo. Một cuộc thi mới lạ xưa nay chưa từng có.

Với nhiều cuộc thi phụ, các cuộc giải trí rất vui.

CUỘC ĐIỂM BÁO

Ăn cắp tư-tưởng

CÔ Lê-Chi đã dùng cách nói mập mờ để mang giao vào trinh thographs người nhắc đọc sách một cảm tưởng xấu về ông Đoàn phu Tú.

Trước hết, cô khen tác phẩm Khen bằng những câu đe vào đâu cũng được. Lê-Chi chưa hiểu nổi rằng ý sâu sắc của tác giả, ở kịch Chiếc nhan trong sương, chính là về người vắng mặt, về một chiếc nhẫn thứ ba, vô ảnh vô hình. Vá tình ý của những kịch khác, e có cũng chưa hiểu nổi !

Khen xong tác phẩm, người ta liền « aholt tác giả trong bốn bức tường của dấu ngoặc » Bà quan tòa sinh hơi chửi ; nhưng cái nhà pha jamb bằng bốn dấu ngoặc ? Xóa đi là xong.

Cô đánh hơi giỏi quá. Hay là cô chỉ muốn khoe cô đọc được nhiều kịch ? Sách hàng rồng, hàng kho, ai đọc cho xuể ? Tôi biết rằng ông Đoàn chưa đọc Le plaisir de rompre (cũng như lúc người ta nói rằng tôi bắt chước Colette, thi tôi chưa kịp đọc nữ sĩ ấy). Tôi thực thà nói. Cô Lê-Chi đừng tin.

Đại ý kịch của J. Renard ở chỗ tử-tế mà xin nhau, hết yêu mà vẫn chuộng, vẫn mến ; một vẻ cao quý, nửa như gượng gạo, nửa như ngâm ngùi, khác xa tâm lý thông thường ; hết yêu thì ghét hay lánh mặt nhau. Vì cô Lê-Chi bắt được bóng dáng của một bức thư trong « Cái thư chia phôi », cô liền đồ dồn rằng Blanche và Maurice, tức là Hán-giang cùng Tuyết Văn. Ông Tú trước kia đã muốn để cái tên « Không nên đặt những bức thư tình », nhưng tên ấy quá dài. « Ý » của « Những bức thư tình » đó.

Theo tôi ấy, cô ghép « Chiếc nhan trong sương » với « Il faut qu'une porte soit ouverte ou fermée » chỉ vì trang 72, Hồng Vũ ra khép cửa.

Kịch « Không mở thi đóng » muôn nói: chờ mập mờ nữa đào nữa mặn ; yêu thi ở lại, không yêu thi đi. Mà Ch. Nh. tr.S có thể tóm tắt vào câu : « Em cần phải yêu một người và để cho người ấy yêu em. Sao người ấy lại là Tuệ lang mà lại không là Hồng Vũ ? »

Ông Đoàn phu Tú còn bắn kịch « Không nắng thi mưa » chưa đăng, bản này càng chắc chắn giống hệt « từng câu từng đoạn », « cóp cả từng hồi trong sen », bởi vì cái tên đã giống giống. Xin hãy ráng chờ.

Hai ví dụ trên cũng đã dài. Tôi vội vàng xin hỏi : thế nào là « ăn cắp tư-tưởng » ? Những người trổng rõ ràng chỉ ôn lại những tư-tưởng trong các sách Pháp vẫn đã xem được, không một chút tự lập, một chút sáng kiến đó chẳng ? Hay những người nêu lên cái triết lý rất thông thường của sức mạnh, thất và la to quá đến nỗi người ta tưởng chính họ khám phá được ?

Nhân loại có cái của chung, một vần hào dù viết nhiều đến đâu cũng chỉ thêm vào một ít ý kiến mới mẽ. Người ta có bày ra, có tạo nên chính cái ghen, cái yêu, cái đói, v.v. không ? Chỉ những cách cảm xúc, những lối nói năng, những dàn xếp đặt chính cái nhịp máu chạy truyền sang cho nhịp câu, những tiếng mờ hồ đặc biệt trong linh hồn... cái ấy mới thực mới. Tư-tưởng ? Khó lắm ! « Cái chi cũng đã nói rồi, và người ta đến chậm qua sau bốn ngàn năm ». Xem một tác phẩm, ta nên tự hỏi : có một bản ngã khác, hay, đẹp, hay không ? Ví dụ trong Francis James, mường tượng như có Verlaine, Marceline Desbordes-Valmore, v.v., nhưng thực là có Francis James, không làm sao trộn lẫn được. Cái gì đều ở trong cái gì. — Người Pháp cho rằng một câu : « On dirait du Musset » chẳng hạn, là một lời khen lớn cho một kịch sĩ ; tôi xin

nhắc cùng những người muốn tố cáo.

Một ví dụ nhỏ về hội họa : gả sứ Nguyễn đỡ Cung cung vẽ một bức « Ngày xuân lễ chùa ». Nếu màu thuốc, dáng người, cho đến cách xếp đặt đều khác cả, người ta có thể nói đó là theo Trần-binh-Lộc không ? Rất nhiều khi, người ta lấy một ý đề sẵn, chỉ để làm một cuộc thử thách. Chỉ ngồi mà nhận họ hàng một cách vu vơ, tôi sẽ nói : Lamartine ăn cấp âm điệu của Racine, và kịch Câu cá của Khái-Hưng, « hay trả » cho J. Renard (Poil de Carotte).

Bắt con đường sáng tác của Đoàn phu Tú phải là một với con đường phiên dịch của Nguyễn Văn Vinh, tôi thấy vô ý thức quá.

XUÂN-DIỆU

THÚY MAI

Vì một lẽ riêng, tiểu thuyết Thúy-Mai phải tạm hoãn dâng lại ít lâu. Tác giả có lời xin lỗi cùng các bạn đọc yêu quý.

Hiện giờ đã đăng kịch Kim Tiền của Vi-huèn-Đắc thay vào, và may mắn sẽ đăng :

NẮNG MỚI

Tiểu thuyết đầu tiên của Hoàng Đạo

Nhóm « tên số »

CHUNG tôi là Lương xuân Nhị, 27 tuổi, Nguyễn tường Tam 31 tuổi, Đoàn phu Tú 28 tuổi, Trần khánh Triệu 5 tuổi, nhân một hôm tinh cờ hội họp và ngầm nghĩ một cách thâm thúy đến những tên rất có liên lạc của bốn người, chúng tôi bỗng nảy ra một ý kiến rất mới: lập một nhóm riêng gồm có 15 người, mỗi năm họp một lần ăn hay nói chuyện tuy ý, miễn là ngồi thế nào để khi ai gọi đến tên thi thành ra Nhất, Nhị, Tam, Tứ, Ngũ, Lục, Thất, Bát, Cửu, Thập, Bách, Thiên, Vạn, Úc, triều.

Vậy chúng tôi xin mời các ông: Đào Minh Nhât, Phạm huy Lực, Vũ Tam Thất, Trần Tân Cửu, Ng. tường Bách, cộng tác với chúng tôi để gầy dựng nhóm đó.

Ai có những tên Ngũ, Bát, Thập, Thiên, Vạn, Úc xin cho biết ngay để chúng tôi mời nhập bọn. Ai viết thư đến trước thi có giá trị hơn người sau.

Ông Phạm « Tá » và ông Bùi diêm « Tá » lẽ có nhiên là không có thể đòi nhập bọn được.

Muôn trách sự gian lận, chúng tôi cần phải xem giấy cản trước của từng người ứng cử. Nếu bé quá hay mồi dày tuồi tôi thi dựa theo giấy khai sinh hoặc dựa theo lời khai của người bé.

Nếu lập xong thi đến hôm 15 April sẽ có cuộc hội họp đầu tiên. Mỗi người đóng 1p.00.

Nay kính mời Ủy ban lo cho việc thành lập nhóm tên số.

Trú sở tạm thời 55 hàng Bùi Hanoi : LƯƠNG XUÂN NHỊ, NG. TƯỜNG TAM, ĐOÀN PHỦ TÚ, TRẦN KHÁNH TRIỆU.

Si vous voulez

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Descendez à
l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous appréciez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Bóng Người Xưa

TRUYỆN NGẮN của THẠCH - LAM

TRONG lò sưởi, trên một đóm than hồng, ngọn lửa nhẩy múa reo cái vui lách tách của cùi khô, mặc bên ngoài gió lạnh và mưa bụi của mùa đông. Một hơi nóng tỏa ra, thâm dần vào mọi vật trong căn phòng nhỏ. Ấm cúng quá! Không còn gì thu hút hơn được ngồi bên lò sưởi mà nghĩ những chuyện vẫn vờ.

Vân vừa xoa tay trên ngọn lửa vừa hưởng thong thả như nhảm nhí cái thú đơn sơ ấy. Chàng ngồi sâu vào chiếc ghế bánh, ngẩn đầu ra nhìn Mai ngồi trên phản gǎn dãy, bên ngọn đèn, đang thái măng thử rau trên thớt. Nàng làm việc chăm chú và cẩn thận, như xưa nay nàng vẫn làm. Ngày mai là ngày sinh nhật đứa bé con dãy tuổi tôi; hai vợ chồng Vân đã bàn định làm một bữa tiệc nhỏ để mừng, nên tối nay, vợ chàng sửa soạn sẵn các thức ăn.

Thấy lò sưởi ấm cúng, Vân cất tiếng bảo vợ:

— Ra đây mà ngồi cho đỡ lạnh. Vợ Vân không ngừng tay, đáp:

— Đề em thái nốt chỗ này đã.

— Thị mang ra đây mà làm có hơn không, ngồi đây rồi chết.

Chiều ý chồng, nàng đứng lên lấy một cái chiếu nhỏ giải trước lò sưởi, rồi mang chiếc đèn đến.

Vân rút chân lại để nhường chỗ. Mai thu xếp đồ làm, bỏ giày bước vào chiếu, rồi vén áo cui quỳ xuống bên chàng, vừa nhìn chàng hỏi:

— Em ngồi đây nhé?

Vân gật đầu, rồi vội bảo thấy nàng sắp sửa đổi dáng ngồi để quay về phía đèn:

— Không, không, cứ ngồi yên như thế...

Nàng nhìn Vân ngạc nhiên, hỏi:

— Làm sao?

Vân mỉm cười, trả lời thong thả:

— Không làm sao cả, anh bảo em cứ ngồi như thế.

Mai ngồi trước ngọn đèn chiếu qua mái tóc, làm nổi một vầng ánh sáng chung quanh khuôn mặt đều đặn của nàng. Dưới ánh lửa yêu của than hồng trong lò sưởi, và trong bóng tối mờ, Mai trông khác hẳn; Vân không thấy trước mặt mình nét mặt hùng ngang của vợ nőa, chàng chỉ thấy

một người vợ trẻ hơn, đẹp hơn. Những vết rán của người dân bâ luồng tuổi đã mất đi trong bóng tối; khuôn mặt trở nên đều đặn, cái miệng hơi hé trên hàm răng nhỏ muỗt, đôi mắt đoán thấy long lanh sáng. Hình ảnh đó làm Vân nhớ lại Mai lúc trước, Mai ngày mới gặp chàng, ngày là một thiếu nữ mà vẻ xinh đẹp đã làm chàng cảm động.

Vân lặng yên cả người, nhìn vợ vẫn thản nhiên như thường, chăm chú vào công việc. Trong

lại lấp nón. Hai vợ chồng bây giờ được một đứa con. Nhưng trước kia, một vài tháng sau khi lâng nhau, Vân thành ra hối hận đã lây Mai. Một sự chua chát thăm vào tâm hồn chàng. Vân trở nên lạnh đạm, rồi ghen ghét. Chàng thành ra tàn ác đối với vợ; nhiều khi, trong lúc giận dữ, chàng đã thốt ra những lời cay đắng mỉa mai, chàng hưởng cái thú lạ lùng làm đau xót người vợ không còn gì chống đỡ được cho mình. Co lần chàng đã bảo:



rì chàng, có một dĩ ván g nội lên với rõ rệt một hình ảnh xinh tươi của Mai còn trẻ; ấy là lát cát cái lịch sử tình yêu của chàng. Trời, chàng đã yêu mến biết bao nhiêu người thiếu nữ ấy! Dáng điệu và vẻ đẹp của Mai lúc bấy giờ đã khiến cho lòng chàng bao lần rung động: chàng đã yêu đậm đà với thiết tha, và Mai cũng yêu chàng như thế. Nhưng vì sự nghiêm khắc của gia đình, Mai không lấy được chàng mà về tay người khác. Vân bỏ ra đi, và sự đau đớn của chàng sâu xa đến nỗi bàng giờ, nghĩ lại, Vân còn thấy giây giữa trong lòng.

Năm năm sau chàng trở về thì Mai đã già chồng. Hôm gặp nhau, hai người cùng khóc; nhưng Mai bấy giờ không còn đau về xinh tươi nữa, năm năm héo hon bên người chồng ác nghiệt đã đổi thay nàng. Những sự đau khổ đã in vết rán trên trán, hai mắt nàng mất vẻ long lanh, và đôi môi chỉ còn nở một nụ cười an phán và buồn rầu, hình bóng của nét cười duyên thâm mà chàng đã yêu mến ngay xưa.

Lòng thương Mai khiến Vân

vẫn trở nên dịu dàng và tử tế hơn đối với nàng, nhưng lòng chàng thì vẫn hờ hững dừng đung.

Nhớ lại những việc đã qua, lần này Vân thấy cảm động trong lòng. Chàng cùi xuống nhìn Mai, nhìn nét mặt hiền từ và hơi buồn bã trước ánh lửa. Chàng bỗng thay như về buồn ấy là một sự trách móc cái tàn ác của chàng bấy lâu nay. Một tấm tình thương rung động và nầy nở trong thâm tâm chàng. Vân dịu dàng đặt tay lên vai vợ, bảo khẽ. Tiếng chàng hơi run:

— Khuya rồi đây, thôi em nghỉ đi, để mai làm.

Lần thứ hai, Mai trả lời:

— Đề em thái nốt chỗ này đã cho xong một thê.

— Không, em cứ cất đi. Lúc nào làm chả được, với gi.

Mai ngừng tay, thu gọn. Nàng thôi vì quen nghe lời chồng xưa nay, và không dám trái ý. Nhưng đến khi ngẩng lên nhìn Vân, nàng thấy trong mắt chàng một vẻ âu yếm khác thường. Một nụ cười nở trên môi, nàng vui nói:

— Ủ nhỉ, thôi em cất đi nhé.

Vân cho thêm cùi vào lò sưởi, khởi cho ngọn lửa sáng lên. Chàng bảo:

— Xong em vào ngồi đây cho ấm.

Mai ngồi xịch lại bên chân chồng, tựa vào thành ghế. Hai người yên lặng ngồi nhìn ngọn lửa reo; ánh hồng trong lò tỏa ra làm xinh đẹp khuôn mặt của nàng.

— Em bê bát giờ chắc đương ngủ kỹ đấy.

— Mai nó dậy thấy con ngựa anh mua chắc nó sướng lắm, anh nhỉ?

Mua AO LEN



Các ngài muốn khỏi mua nhầm len gai hay len pha sợi, chỉ đến hiệu dệt **CỰ CHUNG** là nhà có đủ linh nghiệm. Hiện nay đang chưng bày các áo kiểu mới năm nay.

CỰ - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi

Dì-văng trở lại xâm chiếm ý
nghĩ của Văn. Chàng nhớ đến Mai
ngày xưa, đến Mai ngày còn xinh
đẹp và trẻ trội, đến cái tình yêu
mến của lòng chàng. Nếu không
có sự ngang trái xảy ra, chàng đã
lắng có thiếu nữ thơ ngây và trong
sáng là Mai trước khi nàng biết
những sự đau khổ vì chồng. Chàng
sẽ áu yếm giắt nàng cùng đi trong
cuộc đời... Lòng nhớ tiếc những
ngày sung sướng có thể có ấy ròn
đến chàng như một lớp sóng vào
bờ. Văn ngáp ngừng cúi xuống Mai:

— Em còn nhớ trước ngày em
về nhà chồng không. Cũng rét như
hôm nay, chả khác gì. Có phải
hôm ấy em bạn chiếc áo rhung
đen không?

Mai khẽ lắc đầu:

— Lâu ngày em cũng không còn
nhớ nữa.

Nàng ngạc nhiên: từ ngày lấy
nhau, nàng không thấy chồng
nhắc đến những chuyện cũ về
trước bao giờ.

— Thầm thoát thế mà đã bảy,
tám năm rồi, chóng quá em nhỉ.



Đó ấy chúng ta không biết bao nhiêu;
anh trong em khóc anh buồn
quá. Có phải thế không, em Mai?

Mai yên lặng nhìn ngọn lửa
chập chờn, nàng thấy hiện dần ra
trong ấy những hình ảnh nàng
tưởng đã mờ. Tiếng nói áu yếm
của Văn súc động đến những mối
dau khổ của nàng... dần dần
những ngày qua sống lại, đè nén
trên tâm can. Nàng thấy bàn tay
Văn lẩn xuống nắm chặt lấy lông
nàng: áu yếm, Mai ngã người
dựa hẳn vào chân chồng.

Vân tưởng như sống lại bao
nhiều năm về trước, chàng tưởng
người ngồi dưới chân chàng chính
là Mai khi xưa, lòng chàng lại
thiết tha yêu mến. Những kỷ
niệm êm đềm ấy đến lần với những
như lại buỗi đau khổ của Mai,
những lúc chàng hành hạ, tàn ác
với nàng. Văn thấy mùi lồng,
nước mắt bỗng nhiên trào lên cồn
khiến chàng nghẹn ngào, thương
sợ. Chàng kéo Mai lên lòng, thồn
thức:

— Em tha lỗi cho anh nhé.
Mai lẳng lè ngược mắt nhìn
chồng, khóc mắt nàng đầm lệ;
bao nhiêu nỗi buồn trong lòng
nàng tan đi, chim đầm trong linh
yêu mến. Nàng giờ tay quang lèn

vai Văn, gục đầu vào ngực chồng.
Vân se hồn trên vừng trán dã rǎn
của nàng, nhưng chàng tưởng
vẫn ôm Mai khi xưa. Hai người
đều yên lặng không nói, cung nhìn
ngọn lửa reo hồng trong bóng tối.
Vân thấy sung sướng như vừa
mới yêu, và từ dì vắng xa xăm,
bóng người xưa lại trở lại bên
chàng, tươi tắn và xinh đẹp như
ngày gặp gỡ buổi đầu.

Chàng bỗng thấy một ý muốn
khêu gợi tro tàn; cái quả vắng của
Mai từ khi dì lấy chồng, chưa bao
giờ Văn hỏi đến. Hai người cùng
lặng lẽ mà đồng ý không nhắc
đến chuyện cũ. Nhưng tối nay Văn
muốn biết. Chàng bắt Mai kẽ lại
cuộc đời của nàng bên người chồng
trước, những nỗi đau khổ, lo nghĩ
của nàng. Mai vắng lời, thuật lại
với một giọng nói trầm buồn bã,
một giọng nói khẽ, như nàng sợ
làm trở dậy những vang động đã
lắng yên.

Vân thấy một cảm giác lạ. Chàng
thấy có mũi lạnh trich vào tim
mỗi khi Mai kẽ đến một hành vi
tự tể hay áu yếm của người chồng
cũ; không xót thương, chàng dõi
nghe những cái tี mỉ, rõ rệt, vê
lại trong trí đáng diệu thân ái của
hai người. Lòng chàng đau đớn
như chảy máu; chàng nắm chặt
lông Mai, ghi nàng sát vào người.
Đến lúc Mai kẽ nhưnug nỗi tủi
nhục, những lúc bị đánh dập, Văn
thấy khổ sở như chính chàng bị
hành hạ; chàng nghĩ đến những
lúc, chính chàng, đã hành hạ, tàn
ác với Mai, chàng rung mình cho
sự tàn ác ấy, tự giận mình đã lich
ký và tự ái nhiều.

Khi Mai dừng lại, Văn ôm đầu
nàng quay lại trước mặt mình,
chàng nhìn vợ qua nước mắt, hôn
vào má nàng:

— Anh thương em quá.

Rồi muôn ghi nhớ một sự thay
đổi từ đây, Văn áu yếm nhắc:

— Ngày mai em bé được đúng
một tuổi rồi.

Mai không đáp, tin cần nèp vào
người chàng. Ngọn lửa trong lò
bung sáng và rộn múa trên than
hỏng, cù khô lách tách nồ như
reo vui cùng với cái vui của hai vợ
chồng.

Thạch-Lam

Tiễn ông Công lên trời

của TÂN-ĐÀ

Ông Công lên trời dã lát, và có lẽ bảy giờ đã trôi về
hạ giới rồi, nhà thi sĩ Tân-Đà mới làm thơ để tiễn.
Nhưng tiễn ông thì ít, mà dè cảm về thân thế thì
nhiều, nên bảy giờ dâng cũng không hề gì. Ông Tân-
Đà dã có lên trời chơi một lần. Cố lè sit nhớ tưởng cuộc
« thiên du » đẹp đẽ ấy vẫn còn lẩn quất trong tri ống-

Hăm ba tháng chạp tiễn ông Công,

Thường tục từ xưa có phải không?

Chẳng biết hoàn cầu đâu thế cả,

Hay chỉ người Nam lè tục chung?

Cùng trong đất nước xin theo chúng,

Gọi có hương vàng eung tiễn ông.

Ngựa cá ông lên chầu Thượng-dé,

Trần-gian xin nhớ có tội cùng.

Tôi « tên Khắc-Hiếu, họ là Nguyễn ».

Đã có từng phen đến dè-cung.

Hầu trời một chuyến từ năm ấy,

Thẩm thoát nay dã mấy chục đông.

Trời có sai tôi một việc nặng,

Đến nay tôi vẫn làm chưa xong,

Cùng vì cảnh riêng thật bối rối,

Ở không yên ổn, chạy lung tung,

Khê-thượng, Bát-bạt, về Hà-nội,

Sai-gòn, Vinh-yên, ra Hải-phòng.

Bờ hồ Hoàn-kiếm xuống Nam-dịnh,

Sé chợ Đồng-xuân, sang hàng Bông.

Phố tỉnh Sơn-tây, lại Khê-thượng

Một tết Quảng-yên, nay Hà-dông.

Khi làm chủ báo, lúc viết mướn,

Hai chục năm dư, cảnh khốn cùng.

Trần gian thước đất vẫn không có,

Bút sắt chẳng hơn gỉ bút lông.

Ngày xanh như ngựa, đầu xanh bạc,

Chán cảnh giang hồ, hết cả ngóng.

Qua hết đông này, năm chục tuổi,

Xuân sang dã nứa giác mơ mòng.

Văn chương quao mãi cùng thân thế;

Sự nghiệp mong gì với núi sông?

Câu chuyện hầu trời khi tưởng đến,

Gan vàng như nấu lại như nung.

Nếu khôn j một việc làm xong trọn,

Luống dè trăm năm mặc thiện thùng.

Chút lòng kỹ thắc xin ông giúp,

Mình bạch túa lên đến Cửu trùng.

Hai chữ « thiên lương » thằng Hiếu nhớ,

Dám mong không phụ Trời trông mong.

TÂN-ĐÀ

PHÒNG VỆ KIỀU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHÍ, BẠCH-VĂN-CHÚ (Kiến-truc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou
HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal



CHỈ CÓ HIỆU Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert
(gần nhà hát lồng Hanoi)

là có đủ các kiều giày phụ nữ
Tân Thời và các kiều vị dầm
(Sacs pour dames) rất đẹp.
Bán khắp cõi Đông-Dương

Từ nay có thư từ gì xin biền đến
9 Paul Bert vì bản hiện đã dứt hẳn
xuống đáy rồi.

GIẤY PHÚT TRẠNH LÔNG

(chưa lại)

CẨM ĐỀ TRUYỆN « LOAN, DŨNG »

« Anh đi đường anh lối đi đường tôi,
Tình nghĩa đôi ta đến thế thôi.
Đã quyết không mong xum họp mãi,
Bạn lòng chỉ nứa lúc chia phôi ?
« Non nước đang chờ gót lăng du,
Đau đáy vắng tiếng hát chính phủ.
Lòng tôi phơi phới quer thương tiếc
Đưa tiễn anh ra chốn hải hồ.
« Anh đi vui cảnh lạ, đường xa,
Đem chí bình sinh dài nắng mưa.
Thân đã hiến cho đời gió bụi,
Đầu còn lưu luyến chút duyên nợ ?
« Rồi có khi nào sương gió lạnh,
Chiều thu dra lại gió heo may,
Dừng chân trên bến sông xa vắng,
Trạnh nhớ tình lối trong phút giây.
« Xin anh cứ tưởng bạn anh tuy
Giوم hâm thân trong cảnh nắng nè,
Vẫn đê hồn theo người lân cận,
Vẫn hằng trong đêm bước anh đi ».

Lặng cầu khảng khái tiễn đưa nhau,
Em muốn cho ta chẳng thảm sầu.
Nhưng chính lòng em còn thẩn thức,
Buồn kia em giấu được ta đâu ?
Em dừng nương mình dưới gốc mai,
Vin ngành sương đậm, lệ hoa rơi,
Cười tảng ta áo đưa lên gió.
Em bảo : hoa kia khóc hộ người.
Rồi bỗng ngưng vui cùng lắng lặng
Nhìn nhau bình thản lúc ra đi.
Nhưng trong khoảnh khắc o thô ấy,
Thấy cả muôn đời hận biệt ly.

Năm năm theo tiếng gọi tên đường,
Tóc lóng rơi bởi gió bốn phương.
Mỗi lúc thân thờ trống trở lại,
Đề hồn mơ tới ban quê hương.

Hôm nay tam nghỉ bước gian nan,
Trong lúc gần xa pháo nổ ran.
Rũ áo phong sương trên các tro,
Lặng nhìn thiên hạ dồn xuân sang.
Lòng ta tha thiết đượm tình yêu,
Như cảnh trời xuân luyện nắng chiều,
Mắt lè đầm trong miên cách biệt,
Phát giây chung mỗi gối phiêu lưu..

Cát bụi tung trời — Đường vất vả,
Còn dài — Nhưng hăng làm dừng chau

Tưởng người trong chốn xa xăm ấy,
Chẳng biết vui buồn dồn giờ xuân.

THẾ-LŨ

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE
2, Rue Nguyen-Trong-Hiep
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kèp mưa đón,
Đứng xe « AN THAI » chẳng
còn cờ gi.

Có bán đủ cả : Vải, Sám, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

TIN THƠ

(Tiếp theo kỳ trước)

MỘT « Nàng Thu » còn thơ
thần trong những tập
thơ tôi đọc kỳ này. Tôi
đã hơi cau mày, nhưng
lại vui liền thấy nàng không xấu.
Bài thơ là « Nàng Thu » ấy là của
một bạn ở Sông Thương, một người
có nhiều... tình cảm khác nhau
cũng như có nhiều tên khác nhau
mà tôi thấy ký dưới nhiều bài cùng
một giọng điệu cùng một nghệ
thuật. Dưới bài « Bên Lẽn » tác giả
xưng là cô Thơ, dưới tập « Hạnh
phúc » cô Thơ hóa ra cô Hồng Anh,
và cô Hồng Anh nay lại hóa ra ông
Anh Lang để viết bài « Nàng Thu »
mà tôi chú ý đến. Tôi không thấy
ich lợi gì trong sự thay đổi ẩn
kia, song cũng không thấy gì là hại
cho thơ của tác giả, nên tôi cứ
theo tên ký từng bài mà gọi, và
hôm nay hãy nói chuyện với ông
Anh Lang.

Mười hai câu ở bài : « Nàng Thu »
có thể kết thành một bài thơ hay
nếu tác giả biết cân nhắc lời một
cách cẩn thận hơn chút nữa :

Tôi đã thấy nàng Thu di tha thướt
Trong sương chiều buông xám, áo
mong manh.
Tôi đã nghe tiếng nàng ca là lười
Trong giờ vàng cuốn hèo liêu to xanh,
Và đã cảm linh hồn tôi — thi sĩ —
Bao vẫn thơ yêu vơ vẫn tim mơ.
Nhưng ngồi bút sau bao ngày han rỉ
Vẫn ngập ngừng e ngô mối tình thơ
Ôm bẩn khoán trong thư phòng im
lặng

Đành nhìn Thu qua mắt mộng xa xôi.
Có ngờ đâu chiều nay, nàng đã tặng
Cả một trời sương gió trong lòng tôi.

Café JOSEPH

Các món ăn rất ngon

HIỆU THUỐC CÓ DANH-Y NGƯỜI THỔ TRÔNG NOM

chữa các bệnh nguy cấp rất hay
Lậu nặng 5\$ nhẹ 3\$, — Thư từ, mandat gửi cho
M. NGÔ-VI-THUYẾT — 14 Poissonnerie, Hanoi



MỘT ĐÊM XUÂN

Đêm trắng xanh, bóng cây nhà
thứo giờ.
Lặng mà nghe từng cánh hoa lê
rơi.
Nghe xem gió rì rầm trong lá biếc
Nói chuyện gì thân mật, nữ lang
oi!

Hay bung tiếng chân di dừng sô
võ
Cái êm đềm dầm ấm một đêm
xuan
Đừng rung mạnh mấy từng khong
khi mát
Mà trời cao t răng đầm dưới giòng
ngắn.

Nàng chẳng nghe, gót chân ngà
phơi phới
Reo trên đường Đá bạc sót sa
kêu.
Áo tung bay Bóng người thoan
thoát biển
Ta tần ngăn đếm tiếng ngọc sương
reo!

Dời ta trước ví cùng đêm mộng
ay
Cùng êm đềm như bóng ánh trang
xanh
Nhưng tim dai vô tình in ảnh đẹp
Của cô em nén mởi « ô tan tành »

HUYỀN KIỀU

THO' ĐƯỜNG

Vương chiêu quân

Mân diện Hồ sa, mân mẫn phong,
Mỵ tiêu lán dài, kiềm tiêu hồng.
Sầu khô lán cần tiêu tuy tận,
Nhi kim khuốc tự họa đồ trung.

BẠCH CỤ ĐỊ

THO' DỊCH

Vương chiêu quân

Cát Hồ đầy mặt, gió đầy tai,
Mực nhạt mày xanh, má đỏ phai.
Khô sứ lo buồn tiêu tuy thế,
Mới lá tranh vẽ giống như ai.

TÂN ĐÀ

Phong vũ vân bạc

Khô trúc lâm biển, lô vĩ tung,
Đinh chu nhất vọng, tử vòi cùng.
Thanh dài phác địa liên xuân vũ;
Bạch lanh hán thiên tận nhật phong.

Tại 153, Đường cầu Cửa Ông
(153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 328

Dr CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại-Học-Biêng-Pari

Nguyên Trung-ký bệnh-viện

quản đốc chuyên tri

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khi cần kíp mời về

nha lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

Lâm dân

PHÓNG SỰ của TRỌNG LANG

I.—SAU LỦY TRE

(Tiếp theo)

Câu chuyện báo thù

ONG K. mở đầu :

— Ông nên biết rằng hai, ba mươi năm về trước, dân quê sống rước quan phu-mẫu, như trong đời phong kiến. Quan mà lấy hồn, lẽ thi thật là dễ vô cùng. Vài ba chục là chỗ khó khăn,



còn thì chỉ hai tiếng « quan đồi » là đã dồi một cô dì, thành một cô Sáu hay Bảy rồi, dễ già dời làm một dãy tớ gái không công, cục giải giận của quan bà, của các cô, của các cậu. Một ông quan hưu ở H.Y. sáu mươi hai tuổi còn lấy một cô 16 tuổi, dễ dàng sinh đồi một cặp tiê... vô ích cho xã hội. Những lúc hộ đê, những lú quan đi tuần đêm, là những lúc buồn nhất của quan. Thị lúc đó, các cô hồn, có khi chỉ phù du một tối thôi, ra đời vô số...

Rồi, ông nói tiếp đến chuyện :

« Một thằng cha lè theo hồn thay tôi đã lâu lắm. Khi thay tôi » ngồi » ở P. L., hồn xin thôi đê ra làm ruộng với vợ. Nhân sắc của vợ hồn, đã lọt mắt một ông quan cũng khá to. Nhân lúc hồn lên Hanoi có việc, chập tối quan đòi vợ hồn vào hồn. Chẳng biết hồn ra sao mà về nhà mấy

hôm sau, chị vợ uất lén, ốm đến chết. Hắn đem xác vợ về làng ma chay và nghỉ ngơi ít lâu. Xong xuôi, hắn lại đến chỗ cũ, vẫn nhiên làm ăn như thường. Rồi hàng xóm bắt đầu thấy, bên cạnh hắn, thấp thoáng bóng một á nử què nứa tinh, lại đẹp hơn vợ hắn trước. Hàng xóm biết, rồi đến quan biết. Tán kinh « quan đồi » lại bắt đầu. Lần này, người dân bà đó không chết, nhưng sau khi đã vào hồn quan mấy lần, cô ta đã mất. Thằng cha kia cũng vậy. Ngã nhẽ ra mới biết rằng ruộng nương của hắn, hắn đã bán hết rồi. Hắn đi, và sẽ không về nữa.

Nhưng, vài tháng sau, hắn lại về, về đê xem « quan » chết, đê khấn một lần cuối cùng vong linh vợ !

Trước vẻ mặt ngạc nhiên của tôi, ông K. cười :

— Chuyện này nhạt nếu tôi không nói rõ vì sao « quan » chết. Quan chết vì « bệnh kin », bác à. Bệnh kin do con mụ dàn bà thứ hai của thằng hồn thay tôi cố ý đem vào « hồn hạ » quan. Mà mụ đó lại là một á chơi ngang, do thằng kia thuê đê rử quan, và đê báo thù cho vợ.

Tôi chỉ kịp « à » một tiếng, ông K. đã gật gù nói tiếp :

— Tôi thì lại muốn rằng, quan đừng chết, nhưng đeo bệnh trong người đến tuyệt chủng. Quan không chết, nhưng tên họ của quan sẽ chết. Ý thằng kia chắc cũng muốn thế, nhưng chẳng may quan lại chết mất.

Tôi bàn thêm :

— Kế cay độc làm sao ! Nhưng mà giỏi, ở chỗ quan không dám đâm khoe với ông lang rằng mắc bệnh kin. Ngài dành chữa giấu một mình vậy.

Ông K. cười vang lên :

— Thế mới chết được chứ !

Hơi hướng

Ông K. dẫn tôi sang nhà một người bác của ông. Ông chỉ cho tôi coi một căn nhà gỗ lợp ngói đang rờ :

— Cái nhà này vừa mới bán lại cho một ông bà ở một tỉnh khác. Họ đang rờ giờ. Ở chỗ đồng/que

hẻo lánh, bán một gian nhà gỗ cả ngói, trù đất, phòng thủ có được là bao ! Thế mà gian nhà mục này bán được tiền gấp ba, bốn lần giá của nó. Chỉ vì nó là nhà của bác tôi, mà bác tôi lại thuộc về giòng họ một ông quan đại-thần. Người có tiền không phải mua nhà, nhưng họ nhận rằng họ đã mua được cái « hơi hướng » của một nhà quan, đê lấy . . . khước !

Ông K. buồn rầu :

— Họ còn có cái óc yêu quan đến như thế, cho nên một cô gái quê đẹp nồng nà, rắn thận đê làm hồn thứ mười một cụ quan, cũng không thể gọi là khỏe được !

Một người « thất tình »

Ngồi trong nhà bác ông K. trong khi uống nước, tôi đã đê ý đến một mụ già nhà quê, lùn, béo mõi tết rì, mặt rõ tráng trít như dãy những sẹo bỗng. Mụ luôn luôn nhìn tôi, đê một bước cũng ngoài lại nhìn, mà túm tím cười. Mụ chấp hai tay lại mà nhìn tôi, say sưa, áu yém, như chị nhìn em, như nhân tình nhìn nhân tình. Một vẻ mắt nhìn như thế không thể lẩn được.

Ông K. như có vẻ khó chịu. Ông quát bảo mụ xuống bếp. Trước khi quay lưng, mụ còn nhìn tôi một lần cuối cùng, một cách đột ngột, rồi mụ bỗng tránh bánh mép ra mà cười thật lâu. Cái cười không ra tiếng dó, phô trên một bộ răng đỏ nhơ, như róm máu trên một vết thương to



rộng đã thành sẹo, cái cười đó làm cho tôi khiếp sợ vô cùng.

Tôi chưa trông thấy « dưới ưới » bao giờ. Nhưng, đã thấy khỉ độc. Mụ này, nếu den hơn

và có lông, thì thật hệt một con khỉ độc già !

Ông K. đợi cho mụ tập tinh di khuất. Xong, ông phá lén cười, bão tôi :

— Cũng may mà lúc nó cười nhìn ông, ông không cười giả với nó. Nếu ông đã cười, cười một tí thôi, thi thật . . . chết đi được ! Vì nó sẽ ngộ nhận rằng ông đã có tình ý gì với nó. Lúc đó, nó sẽ đi lấy phẩn, không biết phẩn hay vội nữa, với phẩn điều đem trả vào mặt, đê ra . . . diện với ông, là một trai Hà-nội, ăn vận tây.

Tôi kêu lên :

« Giết người thật » !

Ông K. lại nói :

— Mà ông có biết nó bao nhiêu tuổi không ?

— Năm nay nó vừa đúng năm chục xuân lẻ một, à !

Vẫn cái giọng sang sảng, vui vẻ của ông K.

— Nhà bác tôi nuôi nó từ hồi nó còn nhỏ. Nó làm khỏe như lực điện và thật thà có một. Chỉ phải có một lật : thích lấy chồng !

Thoạt đầu, nó còn thích lấy chồng đẹp, nhất là trai Hanoi vì họ uống nước máy nên trắng lấm. Sau, một ngày một giờ, nó đành bằng lòng lấy chồng xấu cũng được. Nhưng, không ma nào chịu lấy nó cả, vì mặt mũi nó « bần thỉ » quá. Có thằng uống rượu vào lấy can đảm đê thử chịch nó, mà lúc nhìn mặt nó, cũng phải lảng ra. Nó kiểm được đồng nào, vì không họ hàng thân thích, nên đê dành. Nhưng nó không tiêu đậu. Nó đem cho những anh trai hàng hàng dáng tuổi em út nó. Đê... mua một cái mỉm cười, thực ra không đáng ngần ấy tiền !

Lúc nó còn trẻ, ngoài ba mươi, những lúc đêm trắng tỏ, ở nhà tôi thường đem nó ra làm trò hề. Ba, bốn cô, từ Hanoi về, nói dối là đã làm mối đât cho nó một trai Hanoi rồi. Người đó không cần xấu đẹp, mà chỉ cần gái quê ngoan. Thi nó cần phải đê cho các cô « khảo » xem nó có ngoan không. Thời thi bảo gì nó có cũng làm. Cái trò mà các cô quái ác đê cho là tuyệt đỉnh hơn cả, là

(Xem tiếp trang 19)

CUỘC ĐỜI MỚI

Xã giao

Vì có nhiều bạn yêu cầu, nên chúng tôi lại đăng tiếp những bài về Xã-giao trên trang Cuộc Đời Mới, để bàn về cách giao thiệp mới trong xã-hội ta.

Smoking

Chúng tôi đã có lần nói rất kỹ càng về các lối phục sức của người Âu, và riêng về bộ smoking, chúng ta cũng đã nói những điều đáng nói. Nhưng sự kinh nghiệm hằng ngày đã làm cho chúng tôi thắt rọng, vì thấy cần phải nói thêm và nói lại rõ ràng cả những điều mà nhẽ ra ai cũng đã biết rồi. Nhất là sau mấy ngày tết vừa qua.

Còn biết bao nhiêu người thường nhầm rằng bộ smoking là một bộ lễ phục có thể mặc được trong bất cứ lúc nào long trọng. May hôm tết, người ta mặc nhanh dày đường giữa ban ngày, bộ y phục chỉ có thể dùng được về ban tối thôi. Trước 6, 7 giờ chiều, bộ smoking không phải là lễ phục. Chỉ là quần áo đi dự tiệc, đi xem hát, nhảy đầm, v.v., nghĩa là dự những dạ hội nhỏ. Trong những dạ hội lớn, có tính cách rất long trọng, nếu không muốn dùng habit thì dùng smoking cũng được.

Không có một trường hợp nào cho phép ta mặc bộ áo ấy ban ngày cả. Chỉ trừ phi, sau một đêm yến ấm kéo dài mãi đến tận sáng hôm sau, ta ra về chưa có thể thay áo được. Những khi đó, thì ta đã biết trước mà đem theo một cái áo quàng đè mặc phủ ra ngoài, và một cái khăn quàng đè quấn che lấy cổ. Dù ai tính ý nhận thấy ta đi giày lảng và mặc quần áo nẹp bong, cũng không sao, vì họ biết là ta đã cố hết sức để giấu bộ áo ấy đi rồi.

Còn như mặc bộ Smoking đè đi thăm bạn ngày tết, đi chơi phố, hay đi dự đám cưới, giữa ban ngày, là một cái thói quen, đang làm cho những người biếu biết phải tức cười.

Ban ngày, nếu có một trường hợp long trọng nào bắt buộc ta phải mặc lễ-phục thì ta có thể mặc bộ áo đen (hai khuy, hoặc gài chéo), có viền hoặc không, quần kẻ dòng dọc hay có kẻ ô rất nhỏ, (hoặc quần đen hẳn). Nhưng phải đị giày da đánh sáp (chứ không phải giày lảng), và phải đeo ca-vát mầu (hoặc sám, hoặc nâu, hoặc môt mầu gốm đáo) chứ không đeo nơ đen. Đó là một lối y-phục có thể dùng đi thăm viếng, đi chơi, đi đám cưới, đi đám tang, đi dự tiệc trà ban chiều, hoặc đè tiếp khách cho có trình trọng.

Nếu không muốn dùng bộ áo đó, thì mặc quần áo thường (ville), mà trang sức rấtkin đáo cũng được. Nhưng không thể dùng Smoking được. Những người có đôi chút học thức nên thận trọng về điều này Ví, một năm trước, trong lúc phát bẳng

TINH THẦN LỄ PHÉP TRONG CUỘC ĐỜI MỚI

Sự lễ-phép bao giờ cũng cần cho cuộc sống chung-đụng hằng ngày của ta. Lễ-phép không phải như nhiều người tưởng làm là những cử chỉ phiền-phức và kiêu-cách của bọn quý-phái sống trong một xã-hội thời phong-khiển. Những cử-chỉ phiền-phức ngày xưa, bây giờ đã thành vô ý nghĩa, là vì cái tinh-thần nó không còn nữa. Cũng như những tiếng nói đầy ý vị, khi đã thành những sáo-ngữ. Phải tìm những tiếng mới, có khi chỉ để diễn đạt những tư-tưởng cũ, hay gần giống cũ. Phải tìm những cử chỉ mới, thích hợp với cuộc đời mới hơn, nhưng cũng chỉ để diễn đạt một tinh-tinh rất cũ: sự lễ-phép.

Nhưng xét cho thật gần, thật kỹ, thì sở dĩ phải tìm những lời mới, là vì tư-tưởng ta đã hơi đổi khác; và phải dùng những cử chỉ, những nghi tiết mới, chính vì cái quan-niệm về sự lễ-phép của ta đã khác xưa.

Vậy nếu trong cuộc xã-giao ngày nay, có những phép xử-thể không giống xưa, chính là vì cái tinh-thần lễ-phép đã biến đổi rồi.

Đây, tôi chỉ cốt nhận thấy sự biến đổi đó thôi, chứ không xét đến nguyên do, ý nghĩa hay sự lợi hại của nó.

Một điều rất quan-hệ nên nhận là cuộc đời mới của ta đổi với cuộc đời cũ có những liên lạc mong manh lắm, không như ở dân-tộc khác, như dân-tộc Pháp chẳng hạn, cái đời mới chỉ là cái đời cũ biến dần dần và vẫn chung một căn-bản,

cho các y-khoa bác sĩ mới tại Hà-noi, ác ông này đã đều khéo bão nhaу mặc Smoking đến dự cuộc hành lễ long trọng đó, giữa ban ngày.

D. Ph. T.

vẫn có liên-lạc mật-thiết. Là vì cuộc đời mới của ta không phải là do sự biến cải tự-nhiên mà thành, nhưng do một sự tinh-cờ của lịch sử. Bên-cạnh cách sống cũ kỹ không thay đổi mấy của ta, bỗng nhiên ta phải sống một lối-mới, khác lạ hẳn, lối sống của người Pháp đưa lại.

Vì đó, cái tinh-thần lễ-phép bị lung-lạc. Cai-kết quả hiển hiện của lung-lạc ấy, là người An-nam không biết cẩn-cù vào đâu mà cư-xử, và dần-dần đã gần mất cái tinh-thần lễ-phép cũ, nhưng chưa thâu-thái được tinh-thần lễ-phép mới; những cử chỉ hằng ngày của cả một dân tộc, không có một tiêu chuẩn chung, đã thành hỗn-loạn, không còn có phép tắc gì nữa.

Một dân tộc vẫn được khen là lễ-phép một cách rất ý vị, bây giờ gần thành một dân tộc hoàn-toàn vô lễ. Một người cha không biết phải dạy con cư-xử như thế nào bây giờ, — nhất là hai thế hệ khác nhau nhiều quá. Thành ra lời dạy dỗ trong gia đình không có nữa. Và trẻ con An-nam, bây-tám phần mười, là vô giáo dục. Bây-là tôi chỉ xét tinh-thể về riêng một phương diện rất nhỏ hép, nhưng nó có thể làm cho ta suy nghĩ rộng ra về mọi phương diện quan-trọng hơn.

Nếu ta được có dịp gặp những bạn trẻ em luôn ta sẽ nhận thấy trong đám con-giai, cũng như trong đám con-gái nhỏ, không có một tí dấu vết gì của sự giáo-huấn. Cử chỉ, ngôn ngữ và tinh-tinh của chúng tỏ ra sự thiếu-giáo dục đúng-thất-vọng. Trừ một vài đứa nhỏ náo-tự thiên-tinh hòa-nhã, dịu-dàng, có ý-tú không-kẽ. Nhưng đó là phần ít lầm.

(Còn nữa)

Đoàn Phú Tứ

Bàn suông

Con số 13

DÂN An-nam là một dân-mê-lin. Ngày nay được sống gần gũi với dân Pháp là một dân-cũng mê-lin như mình, kém một chút. Đó là một chỗ-tương-dắc của hai dân-tộc!

Không kể đến sự-hưng-thịnh của các-thầy-bồi, thầy-sô, thầy-tướng, nhan-nhản ở bên Pháp, cứ một con số «13» cũng đủ lô-rô cái ý đó. Người Pháp sợ số 13, như ta sợ-rúng-gáy-gáy, sợ ngay nước, sợ-năm-tuổi, sợ ngay nguyệt-lận, sợ ngay tú-ly v.v..

Một bữa cơm có 13 người ăn, lát-sẽ có một người bị tai-nạn, phải kiêng thêm một người nữa: ông-khách-qui nào được mời để làm «người-thứ-mười-bốn» chắc không-lấy-lành-vinh-hạnh-lâm. Vì có khi người-thứ-mười-bốn-chỉ là một... con chó!

«Có kiêng, có-lành» chắc hẳn người Pháp cũng nghĩ như ta. Vâ-lại kiêng có-thiệt-hai-gi-dẫu. Trái-lại người ta đã-thấy-biết-bao-nhiều-sự-linh-nghiêm! Đến-nỗi ngày thứ-sáu 13 (Vendredi 13) là một ngày-trong-duong-lịch mà... mọi việc đều-không-nên-l.

Từ ngày-học-thêm-của người Pháp cái-lê-huynh-bi-Ấy, dân-An-nam cũng đã-bắt-dầu-thấy-con-số-13-thực-quả-là-linh. Thực-là... «thà-rằng-chẳng-biết-cho-xong»... vì-nếu-không-biết-chắc-nó-cũng-không-linh-máy. Nhưng thanh-ó-i ta đã-chết-mắt-roi.

Chó-nên ta cũng đã-bị-tai-hai-vì-con-số-13. Riêng-trong-làng-báo, con-số-đó-cũng đã-tán-hai-nhiều. Báo-Phóng-hoa (ngày-còn-có-về-cái-thuyễn-ở-bia) ra-den-số-13-thì-chết-tạm. Từ-số-14, báo-P.H. tái-bản-trong-tay-ông-N.T.Tam, bấy-giờ-mới-linh-vương. Nhưng sau-này-cũng-chết-nốt. Không-phải-vì-số-13, nhưng-vì... số.

Báo-Ngày-Nay-lập-dầu-cũng-ra-den-số-13-thì-tắt-nghỉ.

Báo «La vie Indochinoise» của Ô-Lại-văn-Xuân-cũng-ra-dùng-số-13-thì-chết-hắn.

Báo «Nay» trong-Nam-kỳ-vừa-ra-dùng-den-số-13-thì-có-lời... kinh-cáo-dộc-giả-dé-lạm-biệt.

Báo «Tinh-Hoa» cũng-cùng-một-số-phân. Ra-dùng-den-số-13-thì-lịm-hùn, Số-14-dã-in-xong-roi, nhưng-cũng-không-cưỡng-dược-mệnh-giới. Nghĩa-là-không-dược-trong-thay-dộc-giới. Ông-chủ-nhà-in-dã-vắng-mệnh-giới-mà-giữ-nó-lại! Nhât-là-báo-Tinh-Hoa-dã-cả-gan-ra-dời-vào-ngày-13-tháng-Ba-(1937). Như-vậy, dùi-giờ-có-muốn-tha-cũng-không-dược.

Những-báo-nào-ra-den-số-13-mà-không-việc-gì, không-phải-là-tại-số-13-không-linh-nghiêm, có-lẽ-chỉ-tại-ông-chủ-báo-lòng-không-dược-thành.

Còn-những-người-sống-den-13-tuổi-mà-không-chết-thì-thực-không-hiệu-vì-lẽ-gì.

Lêng-Tứ

PHÒNG TÍCH



1 là cơm no rượu xay với bao tinh giục (bên bị bệnh gọi là 2 là ăn no đi ngủ, bay ăn no đi tắm ngay (Phòng-tich khen đây hơi, khen từ ngay, chán cơm, không biết đợi, ăn chậm lèn, bụng vỗ bình-bình. Khi ăn uống rồi thi bay 9 (vợ-hội hoặc vợ-chua) thường khen bụng khó-chia, khen đau bụng nồi hòn, khen đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mồi mệt, buôn bã-chân-tay, bị lâm-nấm-sắc-mặt-vàng, da bụng vàng. Còn nhiều chứng không-kẽ xiết.

Một-hai-lieu-thay-dé-chia-hoac-khoi-ngay

Liều-một-bận-uống Op20 Liều-hai-bận-uống Op40

VŨ-BÌNH-TÂN Ấu-tú-kim-tiền-năm-1926 178 bì Lachtray HAIPHONG

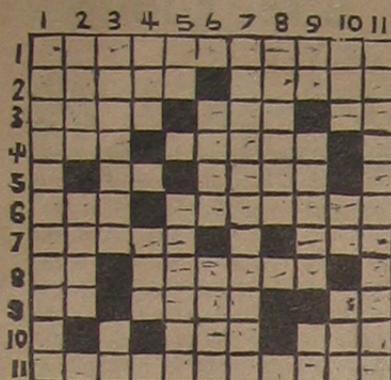
Đại-lý-phát-hành-toàn-tỉnh HANOI ; AN-HA 18 hàng Mã (Cuivre)-HANOI

Đại-lý-phát-hành-khắp-Dông-dương : NAM-TÂN 100 phố Bonnal - HAIPHONG

Có linh 100 Đại-lý-khắp HANOI và các-tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MIỀN, LAOS

CHÍ

Bản ô kỳ trước thiếu mất hai đoạn
trắng có tài thánh cũng không giải
đáp đúng được. Vây xin đăng lại,



Ngang

1.) Vẽ mặt không thay đổi — 2.) Đến
thầy bì mà hỏi cũng không biết gì hơn
đâu. Đề dụng mộng bay mộng. — 3.)
Khóc bay cười. Sen tàn cúc lại nở hoa.
Tiếng gọi trong rừng rú — 4.) Cứ
trong đó mà suy. Lượng rộng. Đề gạt
thóc — 5.) Đau. Âu Phi chiến tranh.
Chùa tối — 6.) Công chúa Chiêm thành
(về thời Trần). Linh hồn. — 7.) Tiều
huyền thấp thấp như... (tỷ bà hành) Cái
chậu — 8.) Một loài cua. Phải đào cát rễ.
Xung — 9.) Ký tên, hay đóng dấu. Vì người
có một trăm. Một địa chỉ — 10.) Dùng để
đan. Một thứ hoa — 11.) Giải bày một
vấn đề.

Đọc

1.) Y phục chính tề — 2.) Vì vòi học.
Phận lỡ dở của khuê phụ xa hay góa
chồng (xuôi ngược cùng nghĩa) — 3.) Từ
hai mươi âm lịch. Bệnh ghê sợ hay là
bệnh văn — 4.) Hai khoa cổ. Kêu đau.
Lừa — 5.) Gói chó. Cái phòng thứ nhất
của con người — 6.) Ác ngã về tây.
Thảm ra — 7.) Đúng đắn chưng chạc,



NÓI CHÜR

Sao bác lại
phá rào ra thế
này?
— Ấy đê tôi với
bác, chúng ta
« thông gia » với
nhau.



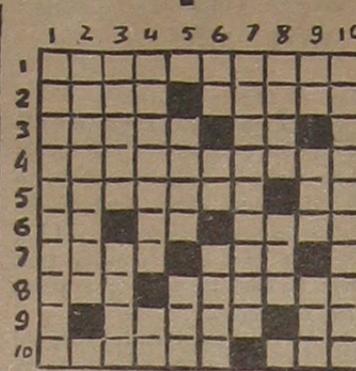
Hay gửi chữ ký, tuổi và kém
theo mandat 1\$00 về cho thầy

Ngô Vi Thiết

Nº 28 Bourin, Hanoi
mà xem vận - hạn, tình
duyên, con cái, của cải,
kẻ thù, người yêu...

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư
và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư
bảo - đảm cho khỏi mất.

— 8.) Gió đưa — 9.) Ai ngược? Tin tức.
— 10.) Béo xưng. Tên một triều vua cõi
Trung quốc. Năm. — 11.) Năm năm có ba
lần.



Ngang

1.) Quả đất đối với mặt trời. — 2)
Mát mà vỗ ích. Người tài năng là thường.
— 3.) Tiết gián. Chim mùa xuân. — 4)
Duyên cớ. — 5.) Mắt Phật. Đầu và cuối
« nghiêm » — 6.) Cho ấm hay ráo. Tiếng
kêu khi người ta nhận thấy mình lâm.
Quan thầy, hay là thầy mà quan — 7)
Bằng lòng. Lợt sàng thi xuồng... — 8)
Một thứ hạt dùng làm thuốc và có thể
nấu cháo ăn. Vợ con. — 9.) Xấu. Nhờ
Tử Hải mà Kiều làm được hai việc này.
Lão già... (Luân ngữ) — 10.) Ông lồ thơ
phù nom. Bé cái lầm (Thơ xuân Hương)

Đọc

1.) Văn chương nghị luận. — 2.) Hơi
gần dở hay chưa chín. — 3.) Có gì mà
cũng kè... với người ta. Như thế cũng
vịt đã sưng sướng. — 4.) Bản báo. Sứ
nữ. — 5.) Câu nệ. Tiếng kèn ô tô. — 6.)
Hai chữ không âm cùng mà có âm. Tống.
Tinh chất và ý chính của thơ Bình Khiêm.
— 7.) Y như cũ — 8.) Cuộc chiến tranh
sự có ở Địa trung hải. Lý Thái Tô. — 9.)
Chim mùa xuân. Bà ngoại dứa Jésus.
Vịt trời đực. — 10.) Không còn trẻ mà
cũng chưa già,

TRÔNG TÌM

ĐIỂM TRANG

Tắm rửa theo khoa học

CÁC chị em muốn đẹp mà lại
không phải mất nhiều thời giờ
và tiêu phí nhiều tiền để mua
hóa chất, thì xin cứ làm như sau :

TẮM

Chị em hãy pha độ 2 thia cà phê
bột (amidon) vào cái chậu nhỏ để
khi tắm sê dùng thêm nước đó. Bộ
lamin da mềm mại, và dù khi
lavage bức thể nào cũng không bị rộp
lên nữa.

Nước rửa chuột dùng rất tốt về
mùa ngực. Cát rửa chuột thành từng
miếng nhỏ, lâm sữa, hấp cách thủy
trong 20 phút. Khi nước đã nguội
lấy bông sáp nước đó xoa khắp mặt
mũi chân tay sau khi tắm.

MẶT TỰ NHIÊN ĐỎ

Đừng uống đồ gì nóng và uống
nhanh quá. Nên bình tĩnh yên lặng.

DA NHỜN

Một quả chanh vắt lấy nước rồi
pha thêm 2 phần nước lâm rửa mặt
rất tốt. Nhưng phải rửa kỹ mặt
trước đã. Nên uống nhiều nước lạnh.

LÀM CHO LÔNG MI

THÊM ĐỀU VÀ RẬM

Mỗi tối xoa ít vaseline lên lông mi
và sát nhẹ nhẹ vào chân lông mi.

VẾT RĂN Ở CỘ

Mỗi ngày lấp thở vài ba lần, giữ
cố cho luôn luôn ngay ngắn. Hạ thấp
vai xuống, thở rất sâu nhưng đừng
cố quá, những vết răn sẽ hết. Lấy
khăn mặt ướt lau sung quanh cõi
niều lần cũng tốt.

TÓC KHÔ QUÁ

Trong vòng 15 ngày lại súc một
lần dầu olive. Tốt hơn hết là gội
bằng dầu tay. Đề thể độ nửa giờ rồi
gội bằng sà phòng. Truồi lại bằng
nửa quả chanh cho tóc thêm bóng.

NGỨA DA BẦU

Sáng chiều nào cũng vảy, khi thức
đay và trước khi đi nằm, lấy
eau boriquée mà xoa vào chân tóc

sẽ khởi ngứa ngay và tóc không rụng
nữa

MUỐN TÓC RUỘM

KHỎI PHAI MÀU

Khi gội xong phải hóng ra giờ cho
thật khô rồi hagy vẫn.

Vie et Santé

Cô Bảo Văn dịch

BỮA ĂN CÙNG MỘT THÚ

È thúc ăn, ngày nay ta không
còn biết những bữa ăn xưa
kia, xếp đặt rất thử tú và có nhiều
món. Tuy thế, trong bữa ăn ta còn
có thói quen ăn ít ra một món rau
hay một mồi thịt. Thiết tưởng thế
là chúng ta khờ.

Ông Léon Meunier, trong tờ báo
« La Presse Médicale », phản đối
cách ăn uống đó, cho là có hại cho
sức khỏe. Phải lựa chọn: đặt những
rau hay đặt những thịt, nhưng
không chọn lẫn hai thức ăn đó
trong một bữa ăn. Đây là vì lẽ
gi: Sự tiêu hóa của các chất thịt,
chỉ có thể ở chỗ có chất toan. Sự
tiêu hóa chất bột lại chỉ có thể ở
chỗ không có chất toan. Vì thế ta
không nên chộn vào trong dạ dày
những thức ăn mà việc tiêu hóa
bắt buộc phải có những điều kiện
khác nhau mới tốt.

Người ta đã thí nghiệm ra rằng
vì sự khó tiêu của thịt hầm sự tiêu
hóa của rau và như thế làm chậm
sự tiêu hóa của dạ dày lại.

Nói tóm lại: nếu ta muố tiêu
hóa được dễ dàng và nhanh chóng,
ta nên ăn làm ba bữa khác nhau,
nhưng mỗi bữa phải dùng những
món ăn cùng một loại.

Buổi sáng, ăn điểm tâm bằng
thức ăn như cháo, rau, quả không
gọt vỏ, rau sống thái nhỏ, mứt quả
còn nguyên vỏ, v.v...

Bữa trưa, chỉ những thức ăn có
chất albuminoïdes thịt, cá.

Bữa chiều, món ăn có nhiều bột
(bánh mì, gạo, bột, rau).

Nhưng ai có can đảm cải cách
sự ăn uống như thế?

(Guérir)

M. dịch

Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được
đỗ da, thăm thịt mạnh khỏe như thường,
không lo té-thấp, đi lại được ngay. Chỉ
xoa Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo
ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở,
té-thấp, thê-thao, đau lưng, đau mông, đầy
bung, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím
thít, sao gan, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt
tay, cảm hàn, cảm thỷ, xoa điền khôi
bết, kiêm hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin
cứ hỏi ở các nhà Bại-lý)

Phòng-tich « CON CHIM »
ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 grs. brut;
Hộp nhỏ: 30 grs.

GIỐNG VÀNG CHƠI VỚI GIỐNG TRẮNG

NHỮNG thái độ khiêu khích của thủy sư đối đốc Suelvagu, thượng thư bộ Nội vụ Nhật Bản về ý định gác một cao tốc chiến tranh với nước Anh và sự tràn lấn sau này của người da vàng đã khiến dư luận Áo chau náo động, song những người thời thời không lâng đâ làm lạ. Dù nước Nhật đã hưởng tha biết bao nhiêu nhũng cái hay của Tây phương và nhờ vì thế đã trở nên một cường quốc, một nước mà trước đây bấy mươi năm, hẵn còn gần như mọi rợ, vẫn không có một ý tưởng biết ơn nào kim hâm cái trí xâm lấn của Nhật và cái tinh bài ngoại của họ không bao giờ thay đổi.

Đó là cái trường hợp của toàn thể Á chau. Vì muốn dạy dỗ, dia dắt họ lên con đường văn minh, ta (I) đã cung cho họ nhũng khí giới mãnh liệt để chống lại với ta và cách dùng nhũng khí giới ác.

Nếu trước kia nước Tàu quá hiền lành như nhược khiến các nước Áu chau nhãm một cách dễ dàng ít nhẽa miếng nạc, thì nước Nhật bướng bỉnh ngang ngạnh hơn, trong một thời kỳ khá lâu không chịu mở cửa cho các nước vào buôn bán và trạien bá đạo Gia-lô trong nước. Vua Mikado hồi ấy chỉ đứng làm vì, Qayen hành ở cả trong lager thống soái cai quản quân lính và các ông hoàng, lão danh hiệu là Sei-Tai-Shogou hay « chánh nguyên soái chỉ huy việc đánh đuổi quân moi rợ »...Quân moi rợ, áy là người ngoại quốc da trắng !

Năm 1853, người Áu chỉ được ở Nagasaki. Năm áy Nhật không cho quan linh của thủy sứ Mỹ Perry đồ bộ; ông được ủy đến thương lượng ký một hiệp ước thương mại. Năm 1857, người Anh, người Pháp và người Ng 1 phải khó nhọc lắm mới xin được phép vào Yokohama và Hakodate. Nhưng tháng ba năm 1866 một toán quân bài ngoại nỗi lèn chém giết nhũng quân moi rợ tóc vàng kia. Mít hạm đội liên minh đến ném bom ở Kogoshima, cứu nhengo người sống sót và bắt Nhật phải nghiêm tri bọn nỗi loạn. Bi bắt, mười ba phạm nhân phải chịu hình phạt mồ bung. Mười hai phạm nhân tự cầm kiếm phanh bung trước mặt đại sứ Anh, đang đứng chào trình trọng trong một bộ đại chào phục. Phạm nhân thứ mươi ba, là một ông hoàng, đã tìm cách trốn thoát, nhưng đã bị lại chở vắng mặt áy người ta chém thay vào tất cả nhengo bộ hạ của ông hoàng kia... lời sầu trãm bãm nhãm người !

(Ric et Rac)
M. dịch

— Lời tác giả bài này.

CẨU Ô

On demande Vendeur honnête, actif, boane conduite exigée, sachant parler couramment français, habitant Hanoi.

Ne pas se présenter. — Ecrire (avec photo si possible) au N° 70, rue des Eventails — Hanoi.

LU'Ơ'M LẶT

VĂN NHỮNG VUA VÀ HOÀNG HẬU

T ờ nhật báo lớn nhất ở Mỹ là tờ « Daily New » vừa mới làm một cuộc điều tra lớn, trong những đặc giá của mình, đề báu một ông vua và một hoàng hậu trong nghề chớp bóng. Bốn mươi hai tờ báo khác cũng tổ chức những cuộc trưng cầu như thế.

Kết quả như sau đây : Clark Gable, 22.988 điểm ; Myrna Loy, 22.104 ; Robert Taylor, 20.723 ; Jeannette MacDonald đứng hàng thứ sáu. William Powell thứ bảy và Sonja Henie thứ mười một.

Còn nhũng ngôi sao có tiếng là Greta Garbo và Marlene Dietrich thi đứng hàng rất thấp với một số phiếu dưới 5.000. Vậy Clark Gable và Myrna Loy đã được báu vua và hoàng hậu nền chớp bóng Mỹ.

Người ta tìm đến các ông chủ rạp chiếu bóng để làm một cuộc điều tra khác, xem nhũng tài tử nào được đồng khách coi hơn, thi kết quả cũng tương tự ; cũng gần nhũng tên ấy, nhưng thứ tự khác nhau. Nhũng phim có Shirley Temple đóng thu được nhiều tiền hơn hết.

(Ric et Rac)

LƯƠNG NHỮNG TÀI TỬ CHIẾU BÓNG

NĂM 1936, Mae west ăn lương cao nhất, thứ đến Marlene Dietrich. Nay hai ngôi sao đó không còn đứng được hàng ấy nữa. Thời kỳ kém tố đã đến chăng ? Có thể lắm. Tuy thế, lương của các cô vẫn còn « đáng trọng » lắm. Dưới đây là thứ tự lương nhũng tài tử về năm 1937 :

Gary Cooper, 11.100.000 quan ; Ronald Colman, 10.860.000 ; Claudette Colbert, 10.025.000 ; Mae west, 9.660.000 ; Madeleine Carroll, 8.610.000 ; Warner Baxter, 8.520.000 ; Marlene Dietrich, 7.470.000 ; Charles Boyer, 7.470.000 ; Rudy Vallée, 7.140.000 quan.

Những lương đó thật là quá cao so với lương các viên chức người Nam ta và nhất là so với tài tử... Việt-nam.

(Ric et Rac)

Ở HÀN-LÂM- VIỆN HÌ-HƯỚC

HÀN-LÂM-VIỆN HÌ-HƯỚC họp mỗi tháng một lần để dự một bữa tiệc, do ô tiền bản quyền tác giả nhũng sách viên xuất bản.

Viện đã ấn hành một tập *Tư-diễn Hán-lâm-viện Hì-hước*, tập *Tư-diễn Ái-tinh sắp xuất bản*, và đang làm một tập *Tư-diễn Hì-hước về Y-học*.

Viện vừa nhận vào hội ô René Lefèvre. Nhân viên trong hội có nhũng ông Romain, Coolus, Carnousky, Hugues Delorme, Georges Dolley, Joseph Hé-mard, Etienne Rey, Jules Moy, Valmy-Baisse, Xanrof, Gaston Deryo, Jules Rivet, Jean Bonot, Gabriel de Lautrec, Maurice Dékobra, v.v..

Dưới đây là vài tu tướng lượm trong cuốn *Tư-diễn Ái-tinh sắp xuất bản* :

— Trong trường Tình ái, đến hai mươi tuổi thì người ta linh chức thống-ché và mẫn hạn thi đì linh hạng nhì.

— Khi một người đàn bà bảo một người đàn ông : anh đẹp, thì người đàn ông không tin mấy khi. Khi nàng bảo chàng : anh thông minh, thì chàng không ngờ bao giờ.

— Ái tình tan trong thói quen như đường trong nước.

— Trong sách tr, anh chỉ là một thằng ngốc.

— Một người đàn bà già tái già có thể lấy làm hanh diện về người chồng sau của mình : dù sao cũng không phải là một người thứ nhất rơi vào tay.

(Vu et Lu)
M. dịch

CÁCH GIỮ ĐỒ LAINÉ

Q UẦN ÁU tay, pardessus, áo pull-over, nói tóm lại các thứ quần áo hay đồ dùng bằng laine, một khi hết



— Ông phỏng sự truyền thần bằng thật được chứ ?

— Được chứ !

— Thế ông phỏng đại cho tôi cản cảnh núi Hùng này.

mùa lạnh đem giặt cho kỹ hay đưa hấp rồi bỏ thật nhiều băng phiến (naphthaline) vào mỗi áo chừng 30 viên thì mùa lạnh năm sau cứ thế đem dùng vẫn mới như nguyên. Nếu sơ ý đem phơi qua rồi cất đi thì sẽ bị nhảy và dán cắn cá khi thẳng đến nỗi không dùng được.

Cự Chung

ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC MÀU ĐEN LÚA MÌ

O ỵ trên giờ và ở dưới đất có rất nhiều sự lạ hơn là ở trong khoa triết học của ông.

Ấy là lời Shakespeare nói với nhà triết học Horatio.

Chứng cho lời nói có lý của nhà kịch sĩ Shakespeare, ta bỗng nhận xét những điều thí nghiệm dưới đây về lúa mì trong mấy tháng năm và sáu năm vừa qua :

« Nhờ ở công cuộc theo đuổi những việc tìm tòi của những nhà thảo mộc học, người ta thấy ảnh hưởng của các màu đối với cây cỏ mỗi ngày một rõ rệt.

« Người ta bọc nhũng bột thóc bằng nhũng cái túi nhỏ khác màu nhau và nhận ra rằng số hạt và trọng lượng của hạt lúa cũng như sự tốt xấu của hạt thay đổi một cách rõ rệt.

« Do những cuộc thí nghiệm ấy, người ta hay rằng ánh sáng vàng và đỏ rất tốt cho thóc giống.

« Trái lại, nhũng thóc bọc giấy màu lơ thi hạt nhiều nhựa hơn. Nhưng phải bọc khi hạt còn non ; để chậm hạt già, chát bột đã đủ, nên không công hiệu mấy.»

(La Santé familiale)

M. dịch

NUOC HOA NGUYEN CHAT HIENU CON VOI



1 lọ	8 grs	Op20	1 tá	2p00
1 lọ	8 grs	Op80	1 tá	8p00
1 lọ	20 grs	Op70	1 tá	7p00
1 lọ	500 grs	Op80	1 kilos	18p00

PHUC - LO'I

N° 1, Avenu Paul Doumer — HAIPHONG

Tchil-Long

Thiên-Thành

Quân-Hưng-Long

Phúc-Thịnh

Quảng-Hưng-Long

Bồng-Xuân

Phạm-hạ-Huyền

66, Rue des Paniers à Hanoi

Phố Khách à Nam Định

Rue Sarraut à Vinh

Rue Paul-Bert à Hué

Marché à Tourane

Rue Gia-Long à Qui-Nhon

36, Rue Sabourain à Saigon

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P. L.G.I.

Angle Rue Richard et

Borgnis Desbordes — Hanoi



BÀI DIỄN VĂN ĐỌC TẠI HAIPHONG

Ngày 13 - 1 - 38 của ban Nguyễn - Trọng - Trạc

Thưa các ngài,

Thưa các bạn,

Thưa các anh em, chị em,

Các ban Nguyễn-tưởng Tam, Tân-thất-hinh và Nguyễn-công Mỹ lão-lượt đã trình bày và giải thích rõ ràng về ý nghĩa và mục đích của đoàn Ánh Sáng dự định theo đuổi tới cùng.

Nói lời các bạn, tôi xin nói riêng về nhiệm vụ của toàn thể hội viên đối với đoàn Ánh Sáng

Thưa các ngài,

Thưa các bạn,

Thưa các anh em, chị em,

Từ trước tới nay, mỗi khi chúng ta vui lòng gia nhập vào một hội, dù là Đức-dục, Trí-dục, Thể-dục hay từ-thiện, chúng ta thường chỉ sắm vai thụ động, nghĩa là ngoài việc thừa nhận điều lệ và chương trình của hội, ngoài việc đóng tiền hàng năm hay hàng tháng, ngoài việc đến dự các buổi hội họp, chúng ta thường đứng im, yên lặng chờ đợi kết quả. Còn công việc thực hiện ý nghĩa và mục đích của hội, của đoàn nhất nhất đều giao phó và hoàn toàn đặt tín nhiệm vào một số người trong ban trị sự.

Sau này, nếu kết quả của thực hành theo như sự hứa hẹn của ý nghĩa và mục đích của hội, hay của đoàn, chậm đến, hay đến song không được đón đợi, lúc đó, chúng ta vì sự bất mãn sinh lòng công phẫn, sot sắng khởi xướng vấn đề bắt tóm nhiệm ban trị sự, rồi vì sự thụ động chúng ta đã hững hờ với hội hay với đoàn, chúng ta lại càng hững hờ chán nản thêm, cho đến phút chúng ta thành thực trở nên phản động.

Thưa các bạn, từ thụ-động đến phản động chỉ có một bước là thế đấy. Vì một khi các bạn không cùng chúng tôi phấn đấu, thì các bạn sẽ không bao giờ nhận thấy những sự khó khăn mà những chiến sĩ đã gặp trong lúc tiến hành công việc. Những sự khó khăn đó là những trở lực, là những nguyên nhân, là những hạt sương muối đã làm thui chết hoa bao nhiêu bông hoa vong.

Bỏ địa vị thụ-động, sám vai chủ động của đoàn Ánh Sáng, các ngài, các bạn và nhất là anh em chị em công đồng sẽ tặng cho đoàn một sức hoạt-động vô cùng mãnh-liết, để đi tới mục đích một cách chắc chắn.

Muốn trở nên một vai chủ động của đoàn, cần phải thế nào?

Trước hết cần phải hiểu, biết tường tận mục đích và ý nghĩa của đoàn dự định theo đuổi.

Chỉ có sự hiểu biết mới có thể giúp các bạn cảm thấy rằng dù ở từng cấp nào trong xã hội, sự ủng hộ và tán trợ của các bạn cũng đều cần thiết cho đoàn Ánh Sáng.

Đoàn Ánh Sáng không phải là

một hội mà công việc một nhóm người có thể đảm đương nổi. Vì đoàn Ánh Sáng không phải là một hội thiện. Trong việc nâng cao trình độ sinh hoạt của quần chúng về hình thức cũng như tinh thần, ý nghĩa từ thiện chỉ là một trong những chủ trương mà hai chủ Ánh Sáng bao hàm một cách đầy đủ và cao siêu.

Sau sự hiểu biết mục đích, việc tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng là việc các vai chủ động cần phải coi như một phần sự trọng yếu.

Sự hiểu biết mục đích của đoàn cần thiết cho việc tuyên truyền chủ nghĩa làm sao, thì việc tuyên truyền can hệ cho sự phổ thông Ánh Sáng làm vậy.

Đoàn Ánh Sáng sẽ là đạo quân tiên phong di phá hủy cái thành trì của sự chênh lệch hạnh phúc trai đạo lý, nó giam cầm anh em vào một cuộc đời truỵ lạc, tối tăm, buồn tẻ.

Đoàn Ánh Sáng sẽ là bô-đuoc dân dường diu dắt anh em tự bồng tối u Minh tới Ánh Sáng tung bừng rực rỡ.

Đoàn Ánh Sáng sẽ là bức thang thứ nhất giúp anh em thoát ly ra khỏi cái mục sống hiện tại, mục sống của cầm thú.

Muốn dân bước tới chỗ đó, thì sự hiểu biết mục đích, và việc tuyên truyền chủ nghĩa A. S. cũng chưa đủ.

Anh em lại còn cần phải gom góp ý kiến để chu toàn việc tổ chức đoàn. Vì sự viễn mân của tổ chức, sẽ là bảo đảm chắc chắn cho cái kết quả đây đủ, trước khi đoàn Ánh Sáng bước sang thời kỳ thực hiện mục đích và ý nghĩa.

Vậy ngoài việc thừa nhận chương trình, ngoài việc đóng tiền, ngoài việc đến dự hội đồng, là công việc duyên của toàn thể hội viên, và chỉ là công việc của những phần tử thụ động mà thôi, thì sự ủng hộ đoàn Ánh Sáng bằng sự hiểu biết mục đích, tuyên truyền chủ nghĩa, và gom góp ý kiến trong việc tổ chức mới là công việc cốt yếu của hết thảy các phần tử chủ động đoàn Ánh Sáng, của các ngài, các bạn, và anh em công đồng.

Üng bộ Ánh Sáng liệt vì thân hào sẽ làm một việc có tính cách nhân đạo, bớt sự chênh lệch giữa mục sống của kẻ nghèo và người giàu.

Üng bộ Ánh Sáng, thanh niên nam-nữ sẽ rõ ràng được chí hướng muôn cải tạo xã hội: công cuộc mà thanh niên ngày nay cần phải coi như một sứ mệnh, cần phải coi như ý nghĩa thiêng liêng của sự sống.

Üng bộ Ánh Sáng, lao nhán công đồng sẽ chỉ làm một bồn phận: bồn phận đối với một công cuộc để vì anh em mà tạo thành.

Đó, nhiệm vụ của các ngài, các

bạn, cùng các anh chị em với đoàn Ánh Sáng là thế.

Chúng tôi mong rằng các anh chị em, các bạn và các ngài hiểu rõ, và ngay từ phút này đây, liệt vì thân hào, thanh niên nam-nữ, và anh em, công đồng sẽ cương quyết thành thực, tận tụy cùng với chúng tôi nhúng tay vào làm việc cho đoàn: để bài trừ những căn nhà hang tối, để vực đỡ anh chị em xấu số trong cảnh lầm than, đem lại cho đời họ một chút « hương-vị » về hình thức và linh thiêng.

Đến đây chúng ta có thể kết luận rằng:

Cho khôi phục lòng mong đợi của dân nghèo đã bao lần thất vọng.

« Đoàn A. S. phải là của mọi người vì chỉ có sự chung sức của tất cả mọi người, mới có thể định-đoạt được tương-lai của nó như ý muốn của mọi người. Nghĩa là của dân nghèo... Dân nghèo và những người đã và đang nghèo mà thiết tha hàng hái làm việc cho Đoàn.

KÝ YẾU ÁNH SÁNG

Tin buồn

Đoàn Ánh Sáng buồn rầu báo tin để hết thảy anh em chị em hội viên khắp các nơi biết rằng anh đoàn trưởng Nguyễn Thiều đã mệnh chung tại nhà riêng anh, số nhà 18 phố Đồng Khánh Hanoi ngày 18 Février 1938.

Anh Nguyễn Thiều là một chiến sĩ Ánh Sáng rất tận tâm và rất đặc lực của đoàn từ buối đầu.

Anh mất đi, đoàn thiệt một người giúp việc hàng hái. Tấm gương nghị lực của anh sẽ còn mãi và sẽ thúc dục các chiến sĩ còn lại hết sức làm việc để thực hiện mục đích của đoàn về tất cả mọi phương diện.

Đoàn Ánh Sáng

Xin đóng tiền ngay cho

Hàng nghìn bạn ở khắp các tỉnh xa gần gửi tên vào đoàn Ánh Sáng từ buối đầu và gần đây. Xin góp tiền niêm 1938 ngay cho.

Khởi công xây dựng T. A. S. đầu tiên, đoàn Ánh Sáng lúc này cần tiền, rất nhiều tiền. Xin các bạn miễn cho đoàn việc biên thư riêng hỏi từng người, rất nhiều phiền.

Ngân phiếu xin đề: « Đoàn Ánh Sáng Hanoi ». (Đừng để tên một nhân viên trong ban Trị-sự vì như vậy, linh được tiền rất khó khăn) và gửi về Đoàn số 28 phố Richaud.

Phiếu hội viên hạng chủ trì, của các bạn đã góp tiền, hiện vừa làm xong, đương gửi dần đến các bạn

Điều lệ đã in xong. Các bạn, ai muốn có một quyền, xin gửi tới Đoàn số một bão tem, để chịu đỡ Đoàn một phần tiền in và tiền cước.

Văn phòng D. A. S.
28, phố Richaud Hanoi

Ban kiêm soát Tài chính đoàn Ánh Sáng đã thành lập

Những bạn có tên sau đây, theo lời hiệu triệu trên báo của ban Trị-

sự đoàn Ánh Sáng, đã ghi tên vào ban Kiêm-soát tài chính:

Nguyễn-tưởng Phượng (1) (Địa ốc ngân hàng). Lê ngọc Chẩn (Trưởng luật). Lê ngọc Hiền (Hiệu sách). Đào văn Nhuận (Cie Rondon). Nghiêm Phú Lưu, (Sở công chính).

Dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên tại bãi Phúc Xá

Đoàn Ánh Sáng Trung Ương, đã quyết nghị tiến hành ngay công việc dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên tại bãi Phúc Xá.

Ông Đốc-lý Virgitti đã băng lòng cho đoàn Ánh Sáng thuê sáu lô đất tại bãi Phúc-Xá, có thể dựng được độ 30 căn nhà Ánh Sáng.

Ban chuyên môn, ban Công Tác và ban lo liệu dựng thôn Ánh Sáng Phúc Xá ước định trong vòng ba tháng kể từ ler Mars sẽ phải hoàn thành thôn Ánh Sáng đầu tiên ấy.

Tiền dựng thôn Ánh Sáng Phúc Xá sẽ do quỹ Trung Ương chịu và hiện nay ban thủ quỹ đã trù liệu một số tiền đủ dựng ngay một lít ít ra là ba chục nóc nhà Ánh Sáng.

Dựng nhà kiều mẫu tại khu bị cháy tỉnh Kiến An

Đoàn Ánh Sáng Trung Ương đã ủy chi đoàn Haiphong dựng hai chiếc nhà mẫu tại khu bị cháy tỉnh Kiến An.

Sau khi làm xong hai chiếc nhà đó, ông Công sứ Berjoan sẽ tổ chức một ngày hội để giới thiệu đoàn Ánh Sáng với nhân dân tỉnh Kiến An và trù tính lập một tỉnh đoàn ở đó.

Tiền dựng hai chiếc nhà mẫu sẽ do quỹ chi đoàn Haiphong chịu. Chi đoàn Haiphong có quyền báo ngay hai chiếc nhà mẫu để lấy tiền lại cho quỹ bay là cho thuê.

Chi đoàn Sơn-tây đã thành lập

Một chi đoàn Ánh Sáng đã thành lập ở Sơn-Tây hôm 17-2-37 trong ban Trị-sự có các bạn sau này:

Đoàn Trưởng: Các bạn Nguyễn-hữu Sinh, Bùi-bá-Khánh, Phạm-quang Sanh.

Thư ký: Nguyễn-ngọc-Chi, Kiều-văn Dậu.

Thủ Quỹ: Nguyễn-văn-Thanh, Trần-ngọc-Ngân.

Kiêm soát: Nguyễn-huy-Luyện, Phạm-hữu-Vượng.

Cố vấn: Lê-đặng-Hậu, Nguyễn-văn-Hy.

Ông Lê-văn-Tân với Đoàn Ánh Sáng

Ông chủ nhà in Lê-văn-Tân Hanoi tặng Đoàn số tiền 400p 00.

Đoàn Ánh Sáng có lời trân trọng cảm ơn ông Lê-văn-Tân đã tỏ ra sốt sắng với công cuộc Đoàn và xin ghi tên ông vào hạng tặng hào hội viên.

D.A.S.

1) Vì một sự ngẫu nhiên trùng hợp và trùng chữ đậm, chúng tôi xin công bố rằng ông Trường ban Kiêm-soát Nguyễn-tưởng Phượng không có họ xa hay gần với ông Thủ quỹ Nguyễn-tưởng Long.

D.A.S.

CƠM THẦY CƠM CÔ VÀ LỤC SÌ

Phóng sự của Vũ Trọng Phụng

NG. Vũ Trọng Phụng vừa là một nhà phóng sự, vừa là một nhà viết tiểu thuyết. Nhưng người ta thích nhà phóng sự hơn nhiều, và ao ước rằng Vũ Trọng Phụng sẽ chỉ dùng ngòi bút để viết các thiên phóng sự mà thôi. Bởi vì trong một thiên phóng sự, chỉ có sự thực lên tiếng, còn trong một cuốn tiểu thuyết, người ta thấy tác giả nhiều hơn mà ở đây, tác giả là Nguyễn Trọng Phụng lại không làm cho chúng ta hài lòng.

Đó là cảm tưởng người ta thấy trước nhất khi đọc hai thiên phóng sự *Cơm thầy cơm cô và Lục sì* (1). Ở những đoạn nào mà chỉ có giải bày những việc xảy ra, người đọc thấy như được đứng trước cuộc đời hoạt động vậy. Nhưng chưa được hưởng cái thích ấy trong bao lâu, tác giả đã ló đầu ra, tự nhiên nói những ý nghĩ không nhằm chỗ, hay triết lý những câu nồng nỗi. Cái « ý » của tác giả người ta còn thấy lặng lẽ dưới nhiều đoạn văn nữa. Và với cách điều riêng của văn ông, nhiều lúc người ta không hiểu ông khôi hài hay nghiêm chỉnh: bởi thế, có khi trước một tư tưởng, một ý kiến gặp trong sách, người đọc lưỡng lự vì không biết đó là kết quả của thực tế hay là tự tạo ra.

Thật là một sự đáng tiếc, bởi vì ngòi bút của Vũ Trọng Phụng là một ngòi bút quan sát đúng và nhiều lúc linh hoạt. Khi tác giả lánh minh đi, để obrong chỗ cho thực sự, chúng ta được thấy những bức vẽ rõ ràng và thẩm sác. Tôi tưởng thiên phóng sự hay nhất của Vũ Trọng Phụng là cuốn « *Ký nghệ kấy lây* », vì thiên phóng sự này đã giàn xếp khéo lai giàu những điều nhận xét đúng về tâm lý.

O Cơm thầy cơm cô và Lục sì, — *Lục sì* là một thiên điều tra hơn là một thiên phóng sự — Vũ Trọng Phụng có ý trẽ nải, Tác giả không chịu cố sức gọt rữa câu văn cho hoàn toàn; người ta còn thấy nhiều

1. Minh Phượng xuất bản.

VĂN CHƯƠNG

DIỄN KỊCH

KIM TIỀN

Kịch một khai từ và bốn hời
của Vi Huynh-Đắc, diễn tối
19-2 tại nhà hát thành

phố Haiphong

T RONG bài tuyển bối kết quả các
giải thưởng Tự lực văn đoàn,
chúng tôi đã có nói tới những
cái hay và những khuyết điểm

của kịch Kim Tiền.

Đây tôi chỉ ghi chép những cảm
tưởng riêng của tôi về vở kịch *đêm*
phô diễn trên sân khấu.

Trên sân khấu, điều tôi nhận thấy
rõ rệt hơn khi đọc là kịch Kim Tiền
bắt đầu bằng một tiếng sét, và kết
tiểu bằng một tiếng sét. Giữa hai
tiếng sét ấy có ba tiếng sấm, hay
dung hơn, một tràng sấm kéo dài
âm ỷ, đều đều, thỉnh thoảng lại đinh
vang lên.

Ông đồ Trần Thiết Chung, mè mải
theo nghề văn không biết từ năm
nào, từ thời nào. Ban ông đồ, vợ
ông đồ bắt đầu khuyên can ông cũng
không biết từ năm nào, từ thời nào.
Chỉ biết sau một tiếng khóc của vợ,
ông đồ quyết chí làm giàu: Mấy phút
trước, ông ta vẫn còn quả quyết sống
trong cảnh nghèo, bỏ ngoài tai những
lời thuyết lý của ông bạn Cự-lợi, và
quả quyết châm dồn dốt cái ngán
phiếu ba nghìn bạc của ông này nữa.
Thế mà bá đỡ chỉ khóc một tiếng dù
khien ông đồ thay đổi hẳn tâm tình.
Tiếng khóc ấy thực là một tiếng sét
đã dội.

Thế rồi mười lăm năm sau, ông đồ
trở nên nhà triệu phú Trần Thiết
Chung. Điều đó chẳng có chi lạ, vì
sau hồi khai lù, khán giả đã đoán
biết rồi.

Trong ba hồi nhất, nhì, ba, tác giả
« lả » cái súc mạnh của kim tiền. Mả
vì nghĩ đến nó quá, « thuyết lý » nó
nhiều quá nên tác giả quên bẵng đi
rằng mình ở sân khấu, và khiêu
kịch di chèm lại, nê oài nữa, để chờ
bùng mạnh lên một tiếng ở hồi chót.

Tác giả có thể lý bênh vực rằng chủ
ý minh trong kịch Kim Tiền là nêu
cái súc mạnh của kim tiền. Tác giả đã
lầm xong việc ấy, thì vở kịch không
có gì đáng ché.

Thực vậy Kim tiền mạnh lắm. Nó
muốn gì được nấy. Nó đòi được cả
tinh linh con người. Vì một người ghét
nó như ông đồ Thiết-Chung, sau có
một thời ngắn ngủi đã trả nêu gêu mến
nó, đem thân và hồn ra tận tuỷ hồn
hà, vâng theo nó. Có lẽ trước kia ông ta
cũng chỉ vì tức mà định làm giàu, chỉ
cố làm giàu để tỏ cho mọi người biết
rằng làm giàu dễ hơn viết văn. Thế
thôi. Nhưng một khi ông ta đã lọt vào
trong bàn tay sắt của « kim tiền » rồi,
thì ông thấy khó lòng cưa cây để



— Quần em mỏng quá, trông
thấy cả quần đùi.

— Thế em, bộ quần đùi đi vậy.

tùm thoát ra ngoài được. Đến nỗi vì
nó mà ông ta khóc sướt, vì nó mà vợ
ông ta khóc sướt, vì nó mà con ông ta
khóc sướt, rồi vì nó mà ông ta bị giết.

Tác giả đã tới mục đích của
minh. Mả được thế là vì ông Vi Huynh
Đắc có tài về cách mồ lả nhân vật.
Nhưng vai kịch của ông rất hoa
động và thực nữa, nhất là các vai
chính, vai Trần Thiết Chung, vai bà
Ba, vai bà Cả.

Đã thế, ông lại không bị những
người đóng trò làm giám giá trị vở
kịch. Điều đó, — một điều hiếm có
trong làng kịch Annam, — là nhờ
ở nghệ thuật và thông minh của các
ông Lê đại Thành (Thiết Chung), Lê
văn Hoan (Cự-lợi) và các cô Minh
Tâm (bà Cả), An Bình (bà Ba), và
nhất là nhờ về con mắt mực thước
của nhà dân kịch Thế Lữ.

Ông Lê đại Thành có cái dáng điệu
binh tĩnh, quả quyết của người ta
trắng trẻ nèn giòn cá. Trong khi
mắng con, gắt vợ, ông vẫn bình tĩnh
mà bày hết lý thuyết của ông ra,
cũng như trong khi bàn việc làm ăn
với bà Ba. Ở hồi cuối, ông đã lỗ
được hết cái can đảm của Thiết-
Chung: Tho làm reo rỗi, phá, bà Ba
cuống quít sợ hãi mà ông vẫn không
vội vàng, không rối trí, dáng yên
lặng tra dạn vào súng lục sau khi
đã gọi điện thoại báo cho ông dân
biết việc lâm loạn của họ mỗ.

Cô An Bình đã lột được hết cái
khéo léo, thô lợ sùi cay của một người
vợ lê gian giảo. Lại được cái giọng
của cô (chẳng hiểu trời cho cô cái
giọng ấy hay là cô đã tự tạo nó ra), sao
mà nó lự nhiên thế! Cố người chè nô
the thé, nhưng nếu nó không the thé
thì nó đã chẳng lự nhiên. Trong hồi
cuối, cô An Bình hơi kém sút, mà
kém sút là vì bị vai Thiết-Chung trói
quá lấn át.

Khái Hưng

ĐẦU THÁNG MARS SẼ CÓ BÁN :

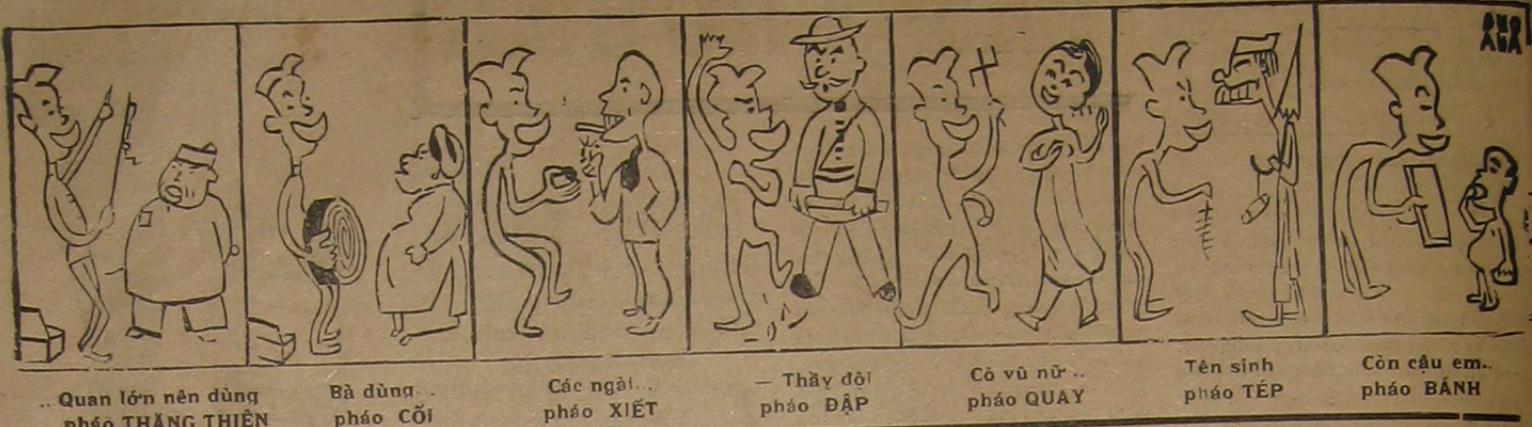
GIA ĐÌNH

TIỂU THUYẾT

Một tác phẩm hay nhất của Khái-Hưng
Một bức tranh thâm sác của gia đình trưởng giả Annam.
Những việc quan sát chặt chẽ và gay go về xã-hội.
Những quan niệm và tư tưởng mới về cuộc đời.
Một cuốn tiểu thuyết mà ai ai cũng phải đọc.

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

NHÀ HÀNG KHÉO CHIỀU KHÁCH



Hat san

Chơi bài

Phụ Nữ số 1, trong bài « Đẹp » :
Thúy Hải không phải là một nhà bác học nhưng từ hôm nay cũng thử đem hiến các bạn gái vài điều thường thức để hòng một ngày kia... sự thi nghiệm sẽ đem lại sự thành công và phần thường đích đáng của Thúy Hải hơn hết là... tất cả các bạn đọc Phụ Nữ đều xinh như mộng !

Thế ngộ như sự thi nghiệm không thành công, mà tất cả các bạn đọc Phụ Nữ đều hóa « quỷ da xoa » cả thì làm thế nào ?

Đến lúc nào ?

Cũng số báo ấy, trong bài « Tang tóc » :

Đêm hôm nay lạnh, vì mùa đông đến, và đến đã lâu.

Vậy thế là mùa đông đến đêm hôm nay, hay đến đã lâu ? Sao cứ nước đôi thế ?

Ngô sát ?

Đồng Pháp số 3766, trong bài « Tòa đại hình » :

Cũng trong các phiên họp về vụ đại hình (bắt đầu ngày 7 Mars) này, tòa sẽ xử cả việc M Giradou, nhà khai mỏ ở Cao-bằng, can tội ngộ sát một viên giáo họ ở trong một khách sạn ; ..

Cãi nhau, rút súng lục ra, bắn người ta hai phát... chết ! mà nói là « ngộ sát » !

Hòn đá lạ

Việt Báo số 451, trong bài « Dừng nhòi sọ thanh niên nữa, ông Nghè Tường » :

Hòn đá lăn lóc mãi, đã đánh trả về nguồn, nhẵn nhụi hơn xưa.

Hòn đá thì còn lăn trở về nguồn làm sao được ! Dù nó « có tri, có giác » mà biết « muốn » cũng không được.

Khói mù

Phụ Nữ số 1, trong bài « Ác mộng trong đêm Tết » :

... Họ cũng sẽ được giấc ngủ êm đềm trước bàn thờ tổ nghỉ ngút một nén hương.

Một nén hương đã ngubi ngút, thi rả bỏ sê mù mù cả... trời !

HÀN-ĐẠI-SẠN

VUI CƯỜI

Của Ng-hữu-Đức, Phnompenh

Cần thận

HAI KHƯƠNG, ngồi uống « bock » ở tiệm. Bỗng chàng gọi dặn người hầu bàn đừng đẩy :

— Bởi ! Anh có biết tên người ngồi húi thuốc lá đọc nhật trình ở bàn kia là gì ?

— Thưa ông tôi không được biết.

HAI KHƯƠNG, vội ra hỏi người giúp két :

— Cô làm ơn chỉ cho người húi

thuốc lá, đọc nhật trình ở bàn kia là ai.

— Ông đó ít khi đến đây nên chúng tôi tiếc không biết là ai.

— Chết chua ! Vậy ông chủ tiệm đâu ?

— Ông cần hỏi gì, tôi đây.

— Chào ông ; ông bảo hộ, người húi thuốc lá, đọc nhật trình ở bàn kia tên là gì ?

Thật là lần đầu tôi thấy ông ta là tiệm tôi.

HAI KHƯƠNG bất mãn, buồn bực lại gần người đang cai báu :

— Ông đang cai báu ơi, ông làm ơn cho tôi biết tên ông.

— Gia, tôi tên gọi Ba Phê.

— Vậy thì ông Phê ơi, áo của ông đang bị cháy xém kia kia !.

.. Vẫn chưa phải là muộn, vì chiếc áo mới cháy loang to chưa hơn bàn tay.

Chó !

Đỗ Khương có chuyện lôi thôi với bà Hai Mün, bị bà đem tới sở có vì cái tội lếu láo dám gọi bà là chó.

Bị phạt bốn hào, Đỗ Khương không lấy làm án hận và còn tươi tinh hối ông cô :

— Thế ra có lẽ cầm gọi một bà như bà Hai Mün là chó ?

— Chính thế.

— Vậy nhà nước có cầm tôi gọi một con chó là bà không ?

— Về chó đó, luật lệ chưa định rõ.

— Xin cảm ơn ông.

Và quay lại Bà Hai Mün, Hai Khương lẽ phép ngả đầu chào :

— Chúng tôi mong mỏi được gặp Bà lần khác.

VỢ TRẺ KHÓC CHỒNG

Ôi anh ơi ! Cuộc ái-ăn êm đẹp của đôi ta
Chưa đầy bảy tháng, mà đã xảy ra nồng nỗi thế này ?

Tôi thân em chiếc bóng từ đây.

Trông mồ anh.. có mọc.. mỗi ngày một xanh !

Ôi anh ơi ! Một tấm thân đang khao khát ái tình,

Mà nấm co, ba nấm trọn một mình, thì chịu làm sao ?

Nửa giường không.. lạnh ngắt... thế ai vào !

Ôi ! Anh dành an phận, nhưng phận em nào, nó có chịu an cho ?

Ôi anh ơi ! Thân này mà khăn trắng, áo sơ,

Mà vứt hoa tai, bỏ tóc thì là cái mo khô mà chẳng ai thèm !

Sao tục tình cay nghiệt với em.

Chẳng cho dùng là, lượt, phấn, sáp, kem mà dè tang chồng ?

Ôi anh ơi ! Trong lúc em vò-vò chốn phòng không,

Biết đâu anh chẳng được ôm ấp trong lòng một gái Ám-ty.

Thôi, ra đi, em phải ra đi.

Lòng thương anh xin dành lại đến khi.. em xuống Suối vàng..

Ôi anh ơi ! Bởi người ngăn ngủi băng gang,

Kia, chị em đang thỏa thích với các chàng công tử, công tôn..

Hồn anh, nếu có thiêng khôn,

Xin nhầm cho em một cùm, của « cùm » mà lại điền trại !

HỘ LỄ PHÒN (lâm hộ một cô bạn gái)

Mile Thuy-Quy, tốt-nghiệp khoa diêm trang tại Paris giúp việc massage (xa nắn manucure (sữa móng tay) maquillage (danh phân). Rất đẹp.

Máy uốn mi cong, vú nở, răng xinh

CÁC MÁY ÁU MỸ TÔ SỬA

SOINS DE BEAUTE ANGLAIS & AMÉRICAINS — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS
Máy uốn lông mi 0 p90 — Biểu một hộp kem, phấn, chi, son hay brillantine : Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon Gorlier, Bourjois, Leathéric, Coty, Orsay, Rosé-nail, Eridor, Cutex, Innova, Biels, v.v. Nếu mua từ 6p, giờ lên. Răng trắng sữa thêm trắng họng đẹp. Răng đen đánh trắng êm không đau. Kho răng, răng hàn trang bết bằng máy tối tân Áu-Mỹ, không bài men răng.

Đa tạng min tươi đẹp mai 2p, 3p, một hộp — Tóc dài, ruộm tóc đèn, hưng và bạch-kim, tóc rung, rung long, gùi, long mi dài cong, chứng cá (khối nhũn, không còn vết thâm, không phát lai), nối sán nối mắt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm má, tản nhang sạch bần, seo, long máy mọc thêm, vết son tràm đen, gõy, béo, nở vú (tròn đẹp mai) đều giá 2p, 3p, một hộp — Nối r�n, bột cơm, răng trắng họng nách, nở da, 0p50, 1p, một hộp. Trị da râm, nước nhỏ nén dẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ đẹp lai tươi da, xanh tóc (vỗng) 2p, 3p, một hộp. Mẫu phấn, màu da lụa dùm rất hợp Dip, dao, kéo, Massoiein 18p, mặt na cao-su, đồ vỗn tóc giá 1p80, 2p80, 2p. Rất đỗ đỗ đỗ sờ sắc.

xin gửi ảnh hóa giao ngắn, lấy hàng ở nhà giày thép hoga, rồi trả tiền tại đây. Hồi gi xin kèm tem để trả lời.

MỸ VIỆN AMY 28 Phố Hân Than Mano

KIM TIỀN

KỊCH của VI HUYỀN ĐÁC

Diễn lăn dâu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

Ô hò ! Kim tiền ! Kim tiền !
Thiên hạ kỳ đà tại ác,
đã nhữ chí uy dĩ hành !

Lương khải Siêu

(Khai trường từ, đoạn I, II,
xảy ra ở một tỉnh to — Đoạn
III, IV xảy ra ở mỏ Tiêu-Giao)

CÁC VAI :

Ô. Trần thiết Chung

Ô. Cự Lợi

Ô. Phúc

Cậu cả Bích

Cậu Ngọc

Loáng Toáng

Bà Chung Cá

Bà Ba

KHAI TRƯỞNG TỬ

(prologue)

... « 1924 ».

« Biết thư » của nhà văn sĩ Trần Thiết Chung. Biết thư này chỉ là một cái gác hép. Trong cùng, phía bên phải, cửa ở nhà dưới ăn ra, cầu thang gác ở nhà dưới đi lên cũng ăn vào cửa này. Phía bên tay trái, kè ngay cái cửa là một cái bàn gỗ đã ọp ẹp, trên giài chiếu. Ngoài cái phản là một cái bàn gỗ tap đã mọt, một cảng gãy lấy gạch kè. Hai bên đầu bàn có hai cái ghế đầu gỗ siêu vẹo.

Trên vách, về bên trái, bốn bức tranh, sặc sỡ, khói, bụi, ám mờ. Dưới những bức tranh, sát tường lại một cái bàn gỗ nữa, trên đầy những sách ốc đẽ hồn độn.

Trên vách, chỗ phản gỗ, bốn cái liền tú, binh cũng đã rách tả tơi trong có bài « Io vân ế », viết bằng chữ nôm !) của nhà thi sĩ Tân-Dà.

O phản cũng là ở bàn : sách vở bầy la liệt, quyền mờ, quyền gấp, rồi nào đèn con, nào ám, nào chéo, nào điếu.

Kéo màn lên, nhà văn sĩ Trần Thiết Chung đương ngồi ở phản, tay tì lên bàn, cầm cuộn viết. Một lát, ông buông bút, ngồi ngay dậy, với cái điếu thuốc lão kéo luôn hai điếu, lợp mồ ngư

mồi rồi lại viết. Ông, người gầy gò, vai rộng, tay vuốt về đồng sau, rồi cởi di chí không cup. Ông mặc áo dài i trắng vàng khê khê, quần chào lồng. Không ai có thể đoán được ông bao nhiêu tuổi. Ông còn trẻ nhưng nét mặt già cỗi, ông già nhưng hai mắt sáng quắc, tóc đen nhắng, tai thằng, mặt không dân deo. Ông vào cái hang một ông « già trẻ » tuổi chưa đầy phần ba thế kỷ, nhưng

BÀ — ... Cậu ! Cậu !... tống dương mài viết không thưa, bà lại gọi Cậu ! Cậu a !.

ÔNG, ngưng bút, ngẩng đầu lên quay lại — À, mẹ đây à ! Mẹ đã về đây à ? Thế nào ?

BÀ, vừa lẳng vạt áo lâu mới vừa nói — Chả ăn thua gì cả... tôi đi khắp các nơi chẳng lấy được một đồng nào.

ÔNG, bỏ bút xuống bàn, quay hẳn

tả — Thưa cậu, đã đánh th nhung mà nó cứ làm sao ấy (bà thở dài) Bấy giờ làm thế nào, hứ cậu. Hôm nay vừa hết gạo, hết tiền, tôi xem không còn vay đâu được nữa.

ÔNG, nhìn bà cười se, rung dùi ngâm nga —

... Cái khó theo nhau mãi thôi ! ... Có ai hay chỉ có mình tôi ? ... Bạc đâu ra miêng mà mong được... Tiền chừa vào tay đã hết rồi !...

(Ông ngâm được hai câu đầu thì dừng dây, vừa ngâm nga vừa dì ra chỗ cái bàn đẽ sách, lục trống sách rứt ra một tập giấy, quay lại đưa cho bà) — Mẹ đừng lo... tiền đây.. còn tập thơ này tôi vẫn cứ định ninh hễ có tiền thì đem in... hiệu Văn-Hoa vẫn nài mua bão quyền mãi... thôi, chả tiếc được, mẹ đem lại cho họ, được bao nhiêu thì được, mẹ đem về mà tiêu đỡ đỡ rồi ta sẽ liệu...

BÀ, ngần ngừ rồi mới cầm — Thế bao nhiêu thi cậu phải bao, chứ túy họ thi... mình đã túng mà...

ÔNG, cười — Bao nhiêu ấy như mẹ hỷ... bỷ... một triệu... một vạn... một nghìn... một trăm... một chục... một đồng... một xu...

BÀ — Góm nữa, bao giờ cậu cũng cứ thế.. đã khô chết đi thế này này mà cũng còn cử...

ÔNG — Thi tôi vẫn bằng nồi với mẹ rằng vẫn chương vô giá, vô giá nghĩa là không có giá, không có giá nghĩa là bao nhiêu muôn, ức, triệu cũng không giả nồi ; không có giá lại cũng nghĩa là không đáng một trinh...

BÀ, phi cười — Thôi, tôi van cậu, bao nhiêu thi cậu nói để cho tôi còn đi...

ÔNG — Mẹ cứ đưa cho người ta, giá cả tôi đã nói rồi, người ta đưa bao nhiêu mẹ cứ cầm lấy... Thời thế mẹ đi cho may mắn, đất hàng nhá.

BÀ, cau mày — Cậu cứ vẫn giữ cái cách lịch sự dorm ấy không trách được.. (bà ra).

(Bà ra. Ông nhìn theo bà, cười).



Nếu quý ngài muốn đỡ tôn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon : KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RUỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐÔNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÂY ĐÈN ; MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỐI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC.

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ và cũng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sir Bông-Dương :

Etablissements DAI-ICH — 29, Bd Tongdophuong, Cholon
Chuyên mua bán dù các kiểu đèn manchon và đồ pha tùng các hiệu đèn.



N 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

Ông, rong đùi ngâm thơ :

- ... Lầm lúc túng tiền đem bán rẻ,
- ... Trì dùu, trì cuối, nghĩ càng đau!
- ... Càng đau mà vẫn phải cảng theo,
- ... Theo mãi cho nên tó vẫn nghèo.
- ... Nghèo chỉ có vắn, vắn lại ế,
- ... Ế vắn cho túng tiền tiêu !

Ngâm xong, ông lại hút thuốc, uống nước rồi lại cầm cuộn tra sách viết. Một lát, hình như ở dưới đường có tiếng giày lộp cộp đi lên. Ông Cụ-Lợi vào.

Ông Cụ-Lợi là một ông chủ thầu, đã là chủ thầu tất phải mặc quần áo tây, đeo cồn cát-sé, nơ đen, đì giầy véc-ni, khuy cổ, khuy cửa tay áo sơ-mi phải bằng vàng, ở túi bên tay trái, trên ngực, phải có sợi giây đồng hò cũng bằng vàng, nặng chừng những vuốt, đồng tiền, con voi, medaillon, cái bút máy nam vàng, cặp vàng, đựng bên kia miệng túi. Ông Cụ-Lợi đi đứng mạnh bạo, ar-nói khoát đạt, rõ là một người có tiền. Ông Trần Thiết Chung thấy ông Cụ-Lợi vào thì lật đật đứng dậy ra mác lấy áo thăm mặc vào, lấy khăn xếp chùm lên đầu.

ÔNG CỤ-LỢI — Bác, góm ! nhà nho chỉ kiều tinh. Chỗ anh em mình với nhau việc gì mà phải giữ lẽ đến thế, khăn với áo làm gì (thở bay bắt tog ông Trần Thiết Chung, rồi ngồi xuống ghế một cách sốt sắng) Bác đương soạn sách gì mà ngón ngang thế ?

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG, mỉm cười — Dạ, thưa bác có gì đâu à. Tôi đương soạn bộ Bách khoa toàn thư...

ÔNG CỤ-LỢI, trợn mắt — Bộ gì ? Bộ gi bở bác ? Bách khoa toàn thư là sách gì, sách thuốc à, bác ?

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG, cười — Không à, thưa bác không phải sách thuốc, bách khoa... là một trăm khoa, nghĩa là đủ cả các khoa, bất cứ khoa gì...

ÔNG CỤ-LỢI — Vàng, nhưng thế là sách gì ?

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG — Đó là một thứ sách gom góp đủ hết cả các cái điều thường thức của người đời từ cổ thời tới ngày nay, một quyển sách rất có ích cho việc học về phỏ thông, cho bình dân giáo dục, người tây gọi là Encyclopédie ấy mà.

ÔNG CỤ-LỢI — Cha !/gật gật đầu) Thế thi làm mất nhiều công lâm đầy nỗi, phải bao nhiêu lâu mới xong được.

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG — Ít

lắm cũng phải đến năm, sáu năm...

ÔNG CỤ-LỢI, trợn mắt, giờ hai tay lèn giờ — Năm, sáu năm ! Giờ đất oi ! năm, sáu năm kia à ?

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG — Năm, sáu năm còn là chóng lảm, đấy cũng là nhờ những cái khung, cái cốt đã đã có sẵn của người Tàu, người Nhật, người Tây, chứ cứ dang thẳng ra phải năm, sáu mươi năm



ấy chừ, bác tính : tất cả các việc thuộc về trí thức của loài người, tóm tắt lại, xếp lại theo văn, theo một cái khuôn khổ, một cái quy tắc riêng...

ÔNG CỤ-LỢI — Vậy quyển sách này ai đặt bác làm ?

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG — Không, thưa không có ai đặt cả à. Tôi thấy các nước, nước nào người ta cũng có một bộ, duy chỉ có nước ta, chưa có ai để công làm, nên tôi hãy cố cày vỡ nó ra đây, sau sẽ hay. Quả thật tôi chưa hề nghĩ tới việc in, việc xuất bản gì cả.

ÔNG C.L. — Chết thật thôi ! một quyển sách to tát, công trình như thế mà bác cứ nhầm mắt làm, không nghĩ đến việc in, việc xuất bản, thật tôi cũng chịu bác...

ÔNG T. TH. CH — Khốn nạn thì nào đã làm xong đâu, mà đã chắc có được hoàn mỹ không mà dã...

ÔNG C.L. — Tôi phục bác thật... trong óc của bác không có lấy một tí gì gọi là thực tế cả. Bác thử nghĩ kỹ mà xem, một bộ sách làm đến năm, bảy năm mới xong, đã in tất phải in đến hàng vạn quyển, mỗi quyển it ra cũng mất đến đám đồng bạc vốn...

ÔNG T. TH. CH. — Đến thế thật đấy à.

ÔNG C. L. — Vàng, thế có phải bô ra năm, sáu vạn đồng bạc mới in nổi bộ sách ấy không ? Lấy đâu

ra năm, sáu vạn bạc trong thời buổi này ? Các nhà in, các hiệu sách, ai đã dám nhất dán bô một đồng tiền ấy để in sách cho bác.

ÔNG T. TH. CH. — Nếu cứ ngồi mà tính như bác thì còn ai dám làm gì nữa. Thì hãy cứ làm đi đã...

ÔNG C. L. — Không biết làm thế nào cho bác hiểu hai chữ « thiết thực » ở đời. Lúc nào tôi cũng chỉ thấy bác sống ở trong cõi mơ mộng. Ở đời này, không thể được đâu, bác à. Bác nghe tôi, chờ có mơ hồ mãi như vậy. Bao giờ tôi cũng thấy bác túng bẩn, mà bác nghiêm nhiên làm những việc hàng mấy mươi năm. Bác ơi ! bác phải nhớ cho rằng anh em mình sống ở nhị thập kỷ, không thể như ông Nhan-Hồi ăn cơm nguội, uống nước lã, gói đầu khuỷu tay được...

ÔNG TR. T. CHUNG — Sung sướng thay những người không cần, thiết gi hết !

ÔNG CỤ-LỢI — Tôi xin cãi câu ấy : sung sướng thay những người muốn gì được nấy ! Bác cứ cố chấp quá thành ra vương, giàn. Bác giận tôi xin chịu, tôi cứ nói. Không những tôi mà các người trên mặt đất này ai cũng phải nhận rằng : tiền là huyết mạch. Không có tiền không thể sống được. Mà bác à, tiền vị tất đã là xấu xa, bỉ ổi cả. Tiền biết dùng là một cái lợi khí, có thể làm được chán vạn việc từ thiện, danh nghĩa, cao thượng.

ÔNG TR. T. CHUNG — Vàng, tôi cũng biết thế lầm chứ, nhưng như ý tôi, ở cái đất nước này, nếu muốn cho có tiền, muốn làm giàu, trừ phi bóc lột kẻ nghèo khổ, hút máu hút mủ kẽ thiêu tung, không còn có cách gì nữa.

ÔNG CỤ-LỢI — Giời ơi ! Bác cứ chấp đến thế thì tôi cũng không còn nói thế nào được nữa, nhưng này, bác này, còn cái thuyết này, bác bảo sao : người ta sinh ra ở đời, đời trời, đạp đất ai cũng phải có cái trí phấn đấu, trước hết phấn đấu để sống đã này, sau phấn đấu để lên một cái địa vị hơn người. Trong sự cạnh tranh, tiền là một cái sức mạnh vô cùng. Bác nghĩ kỹ mà xem, bao nhiêu tài năng của bác sẽ vì sự lung quẩn mà tiêu mà hết. Bác nghe tôi, tôi chỉ hướng đi...

ÔNG TR. T. CHUNG — Tôi nghe bác nói từ nay đến giờ thi hành như, hôm nay, bác đến để cảm hóa tôi có phải không à ?

ÔNG CỤ-LỢI — Không những một hôm nay mà lần nào tôi gặp bác cũng đều dập tâm như thế cả,

ấy cũng chỉ vì tôi tiếc cái tài của bác. Nếu bác không có nê, có chấp thì ngày nay, công danh, sự nghiệp của bác cũng chẳng kém gì ai rồi. Tôi nói thật, bao nhiêu công việc bác chủ tinh, chỉ vì tiền mà thất bại. Bao nhiêu điều thất vọng của bác chỉ vì tiền mà ra cả. Thế mà bác cứ khinh rẻ tiền, không chịu kiếm tiền. Bác nghe tôi, không có tiền, việc gì cũng hỏng hết...

ÔNG TR. T. CHUNG — Thế nghĩa là cái mục đích ở đời này là kiếm tiền, có phải không thưa bác ?

ÔNG CỤ-LỢI — Vàng, chính thế. Phải có tiền trước đã rồi muôn làm gì mới có thể làm được... Tôi biết, bác coi tiền là phán, là bần, là rách, nhưng bác ơi, phán, bần, rách là những vật ô-uế bần thiêng đáy, nhưng phán, bần, rách cũng lại là những vật liệu rất quý. Bác chờ có khứ khư dừng về một phương diện mà nhầm to. Không nhờ phán, nhờ bần, nhờ rách thì làm gì có những bông lúa đỏ ối nặng chĩu những hạt, những tầu rau xanh ngọt, những bông hoa ngào ngạt.

ÔNG TR. T. CHUNG — Vàng, vàng, bác vi dung lảm, tôi xin bái phục cái tài biện bạch của bác. Ai dám bảo bác không phải là một nhà thi sĩ của kim tiền. Vàng, có thể dùng phán bần để bón những bãi đất hoang, những đồng cỏ xanh để làm thành vườn, thành ruộng phi nhiêu được. Có thể đem tiền mà vãi lên những hoang đảo để làm ra những lynch thành nguy nga, rực rỡ được. Tôi biết lầm chứ. Nhưng đối với tôi, phán bần dùng được việc đây, chỉ hiềm rằng kiếm ra nó, thu thập được nó như làm, nhớ làm. Sao cho tránh khỏi không dấn thân vào những chỗ hôi tanh, u ám.

(Còn nữa)

Vi huyền Đắc



— Đây có phải số nhà 9 không, ông ?

— Không, 99 chứ !

— Thế mà họ bảo mình say thi buồn cười thật.

Jeunes élèves ! les examens approchent, abonnez-vous à

LA REVUE PÉDAGOGIQUE

la meilleure revue scolaire de l'Indochine, rédigée par les meilleurs professeurs de l'enseignement public et privé

Elle vous aidera à préparer intensivement vos examens

(Baccalauréat 1ère et 2e parties. Brevet supérieur, DEPSFI, BE et CEFPI)

Pour permettre aux élèves autodidactes de tirer le meilleur rendement de leur travail à l'approche des examens, la Revue Pédagogique sera fonctionner à partir du 15 Février 1938 un

Cours spécial par Correspondance

Baccalauréat 1ère et 2e parties, DEPSFI, BE et CEFPI (1ère session 1938)

Ce cours s'étend sur 3 mois (15 Février à 15 Mai) et doit être suivi pour toute sa durée

m déle et un sujet analogue.

Les sujets portent sur tous les points essentiels du programme. Chaque sujet de français comporte une correction détaillée, des indications, un plan

Pour les inscriptions et renseignements, s'adresser à M. TÀ NHƯ KHUÊ licencié en Droit, Directeur des cours par correspondance de la Revue Pédagogique 35 Rue Goussard Hanoï

NGÀY ÁNH SÁNG Ở HAIPHONG

Dưới mắt Nhị Linh

HÔM 19, chi đoàn Ánh Sáng Hải Phòng tổ chức một cuộc rước « nhà mẫu » để quảng cáo cho « ngày Ánh Sáng ». Nhà mẫu có hai cái : một cái thay mặt những nhà ném pháo những nhà hàng tối, với những mảnh vách nát, với quần áo, giường, bàn bê bê, bàn thiêu, hôi bám, với cái cũi chờ và cái lồng già để ngồi ngang ở hiên. Còn cái thay mặt cho nhà Ánh Sáng thì có nhiên đây ánh sáng, với những cửa sổ tuy làm sờ sài bằng tre mà vẫn có vẻ mỹ thuật.

Một đám rước rất mới và có một ý nghĩa rất hay.

Khi đám rước qua nhà hát lớn, hai người Pháp đứng bên dìa đường cãi nhau :

— Tôi bảo anh là một đám ma.

— Tôi bảo anh là một đám rước vui.

Vé sau, người thứ nhất hỏi tôi :

— Có phải một đám ma không, ông ?

Tôi mỉm cười đáp :

— Phải.

Người ấy vội bảo ban :

— Anh đã nghe ra chưa ?

Tôi chừa lại :

— Nửa đầu là một đám ma, vì người ta khiêng đem chôn cái nhà tôi tăm. Nửa cuối là một đám rước, vì người ta rước cái nhà Ánh Sáng.

Hai người Pháp nghe chừng vẫn không hiểu như trước.

Tối 19 ở nhà Hát Lớn (!) có diễn kịch, do chi đoàn Ánh Sáng ở Hải Phòng tổ chức.

Tên kịch mới là « Kim tiền » mà đồng thính giả thế. Nếu là « kim khánh » thì hẳn không đủ chỗ cho người đến xem, kè cả phóng viên của báo « Phạm Lê Đồng ».

Một khán giả, người Tàu, mới ở Hương-kوong tới, luôn mồm hỏi một khán giả Annam :

— What is it ?

Người kia bực mình về nỗi bị hỏi mãi, trả lời gắt :

— Cảm tsin !

Người khách mỉm cười hỏi lại :

— Kam tsin kay ?

Khán giả Annam nuốt nước miếng nói một mình :

— Ủ, giá là « kim tiền kê » thì thỉnh thoảng hơn.

Chi Tông tuy ở luôđa đại báu doanh nhưng băng hội viên của chi cũng được 37 tên, đó là nhờ có anh Tòng sốt sắng giúp cả hai tay.

Chi Hoàng-hương-Binh mải mời hội viên đều nỗi đánh rơi mất cả túi thơ.

Còn anh « Lý Toét » Nguyễn công Mỹ (anh tự nhận là lý toét) thì tôi tưởng chả cần phải giới thiệu việc làm. Anh Đài cũng vậy, tuy già hơn anh Mỹ... vài tuổi. Trong đoàn Ánh Sáng, ai ai cũng đã biết tiếng hai anh hội trưởng ấy rồi.

Anh tài xế của chi đoàn Hải Phòng, xin lỗi, tôi định nói anh phó thư ký Paul Phước là cái trái ngược của anh Trương phi Cử, trái ngược về lời nói chứ không trái ngược về việc làm. Vì kẽ việc làm thì chẳng ai chịu kém ai.

Ngày Ánh Sáng :

Anh em, chi em làm việc vui vẻ quá !

Anh Trương phi Cử đã thức luôđa nam, sáu đêm để gào thét. Thê mà anh vẫn chưa mất tiếng thì cũng lạ. Nhưng ai giận anh thì đó lại là một sự lạ hơn.

Anh tài xế của chi đoàn Hải Phòng, xin lỗi, tôi định nói anh phó thư ký Paul Phước là cái trái ngược của anh Trương phi Cử, trái ngược về lời nói chứ không trái ngược về việc làm. Vì kẽ việc làm thì chẳng ai chịu kém ai.

Chi chiến sĩ Bạch thái Tông luôđa luôn có nụ cười trên môi, và ấm nước trong tay.

— Anh xơi, chè mạn hay chè tàu ?

Làm ai nấy no về nước, nhưng không no về cơm, vì chả ai kịp có thời giờ nghỉ đến bữa ăn trưa (tôi không nói tôi đâu).

Anh thủ quỹ Phương thi được buổi mướt mồ hôi, đó là nói bóng, vì ngày Ánh Sáng mát quá, rét nữa, mồ hôi khó lòng thoát ra được.

Anh Cảnh và anh Thọ lúc nào cũng vui vẻ tuy làm việc chẳng kém ai. Anh Cảnh toan đem con dê béo biểu anh em chi em đánh chén, nhưng chưa kịp giết.

Còn anh em, chi em ở Hà-nội ra « làm giáp » thì đều làm đủ bốn phận. Làm đủ bốn phận nhất là hai chi Tông Phú và Lý, điều đó đã có nhiên.

NHỊ LINH

NGÀY HỘI SINH VIÊN

NGÀY hội sinh viên năm nay mở trong... bốn ngày (17-20 Février) : một điều hơn mấy năm khác ! Tất nhiên cũn hơn về cái « nụ vè trẻ trung », thiết tha như tiếng van nài..

Hôm đầu là hội thể-thao (gồm có hai môn: bóng rổ và bóng chuyền) và có lẽ là hôm có ý nghĩa hơn cả :

Oxford! Cambridge! người ta bắt nghĩ đến linh thần thượng võ của hai trường Đại học nước Anh... Ở một chút thôi ! Cũng dù cho chúng tôi vẫn lòng hổ : « allez-y, étudiants ! », theo nhịp với các ông mãnh trường « trẻ con tay » đã reo hò trợ lực cho đội bạn sinh viên... trong khi họ sinh la ghen lảng quâ.

Tối 18, buổi gặp gỡ của « tất cả Hà-nội » tại nhà hát tây. Kết quả mỹ mãn.. về mặt lý tài. Tôi nói thêm : về mặt nghệ thuật, nếu, như lời rao trước của ban tổ chức, những vở kịch ta diễn hôm đó chỉ nên coi như... « trò dừa », không đáng kể ! (dù chúng tôi có quyền kỳ vọng nhiều hơn thế). Tuy vậy, cũng có cái đáng kể, là.. về xinh xắn của cô Tâm, đóng vai thiếu nữ trong « Nhà cho

thuê » ! Và trò hè tự nhiên của các bạn Nam-kỳ trong kịch khai : « Một cù xung đột » đã hiển chung lối những dịp cười thẳng thắn. Tôi hân còn thấy cái lối nhảy múa gêu diệu tuồng của một bạn sầm vai dào vỏ...

Phản kích tây, diễn vở « La peau de banane » của d'Herivelie, hài hước cách trạng sư cãi ở lòa, hợp với khiếu tráo phúng của người Pháp. Nhưng vui tai đẹp mắt nhất tôi hôm ấy là những điệu múa trong « Le ballet de Faust » của những cô đầm họa trang bà Belly, theo nhịp đàn tết nhị của ban nhạc Fleutôt. Ngoài ra, ban tài tử ấy đã cho ta thường thức rất nhiều Shubert với vái nhạc sĩ khác.

Tối sau, khiêu vũ ở phòng khách tiệc lội chợ. Cũng đông đảo và lồng lẳng.. nhưng hình như trong một không-khí lạnh lẽo, không thân mật, không « ho : sinh lí nào. Náo nhiệt, vui vẻ hơn nhiều, là Médecine bar trong chợ phiên, mở suốt hôm sau cùng.

Chợ phiên ! với những trò chơi

vui vẻ, với tất cả tuổi trẻ đầy nết lối

và tài xanh...

Mỗi cuộc vui mới như thí di

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)
trò « đười ươi ». Các cô 'lột quần áo nó ra, rắn lồng gà vào dây người nó. Rồi bắt nó bò, đi, ngửa mặt nhìn trăng mà cười thế nào cho thật ròn, thật dài...

Tôi hỏi ông K. :

— Sau trò đó, thái độ nó ra sao?

Ông K. buồn rầu :

— Sau trò đó, nghĩa là sau đêm đó trở đi, tôi phải cảm không cho ai được gheo nó nữa. Tôi đã nhận thấy chúng tôi tàn ác đến đáng đem lên máy chém, nhất là sau lúc tôi đã được bắt gặp nó gốc đầu vào đồng rơm trong bếp mà khóc nức nở, như một đứa trẻ. Tôi đã hiểu rằng nó là một người đau khổ nhất trên mặt đất này.

Còn nó, từ ngày đó đến nay, đã ngót hai mươi năm, nó đã thành một người ngứa ngắn, làm càng khỏe, nhưng ăn, cười nói rất ít. Cái tình trong tim nó, có lẽ thành một cục đá rồi, và có lẽ cũng lạnh như đá. Chỉ thỉnh thoảng có gặp nốt vài người như ông ở Hà-nội về, nó mới lại cười « tình » hay làm dáng một chút...

Tôi nói :

— Thế là « diễn » chứ không phải « yêu » nữa. Điện vì tình yêu xưa, vốn vẫn nhẹ nhàng và hiền lành. Ông đã may mắn có một vú già lá lung như thế!

Sự nhớ đến nghè làm vắn, tôi nói tiếp :

— Vì đó là một tài liệu ít có.

Chắc người nhà ông K. cho là... « diễn », nếu họ thấy tôi nấp dằng sau bếp để ngắm hàng giờ con người « thất tình » trong đó. Ngắm mụ, tôi ghì được một cảm tưởng này : tôi là mụ, tôi sẽ tự-lử, để tránh cái thú sống cô độc ghê gớm, dằng dặc giữa do, bụi.

(Còn nữa)

Trong Lang

palins, thi nhảy claquettes cho thấy trình độ « mỹ hóa » của bạn trẻ. Cuộc thi các cô di xe dap, thi nụ cười đẹp cũng đều được hoan nghênh: dấu hiệu của thời đại !

Người ta tiếc rằng, vì lẽ riêng, trường Mỹ-thuật đã không dự vào ngày hội sinh viên.

PHẠM VĂN HẠNH

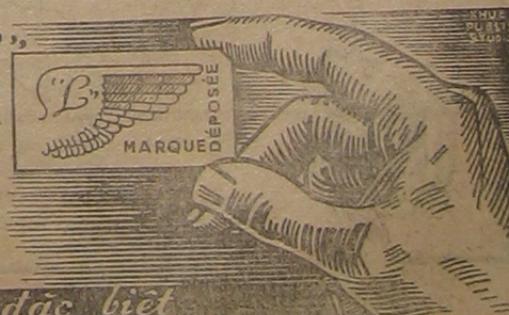
Nên tìm cho được marqué 'L'

là thi ác rất hợp thời bến va đẹp
xưa nay chưa từng có
kiểu mới của xưởng dệt

PHUC-LAI

87 Phố Chợ Hôm (R.de Hué) Hanoi

Mua buôn có giá đặc biệt





B

À phủ vốn ghét
những người vợ
lẽ, thích chỉ cười
hè hè :

— Thế cụ ông có

nói gì không ?

— Thầy tôi nói gì ! Thầy tôi vác
dao dọa chém tôi. Từ đấy, tôi
không về nhà nữa. Giá chị Hồng
cứ liều như tôi thì can chi chỉ ấy
khô sör, bị áp chế hành hạ mãi.

Bà đốc mỉm cười chua chát :

— Mỗi cảnh gia-dinh một khác.
Bà bỏ nhà thì đi ở hẳn với chồng
chứ Hồng mà nó bỏ nhà thì chỉ
có thể đi theo gai.

— Theo trai thì theo trai cần
gì !

— Thị đấy, nó theo gai đấy !

Bà phủ buồn rầu nói :

— Sao dì ghê lại cứ ghét con
chồng thế nhỉ ?

Bà đốc thành thạo đáp :

— Bà tính không ghét sao được.
Con không phải mình dè ra, mà
người chồng mình thương yêu

thì bảo mình chịu sao nỗi.

— Nhưng ông phán có thương
yêu con riêng đâu cho cam.

— Bà biết đâu cảnh gia-dinh
người ta. Con người ta khi nào
người ta lại không thương yêu.
Mà thương yêu thầm vung thi

càng chọc tức người đàn bà
hơn là thương yêu dường hoàng
Bà thông, giọng cẩm giận :

— Chỉ tai ông phán nhu nhược !

Ngày nhà tôi làm việc ở Hải
phòng, chúng tôi có quen biết
ông phán Trang. Ông ta chết vợ,
cô bốn đứa con. San lấp một người
vợ tây giàu xị. Ông ta hết sức
chiều vợ, yêu vợ, định hot vợ
nữa. Nhưng hể vợ dụng đến lũ
con ông ta thì phải biết ! Ông ta
nắng nhiếc thậm tệ, có khi đánh
dập nữa. Ông ta thường bảo vợ :
Nhưng đứa con mất mẹ sớm,
đến chúng nó là người dung
nước lâm minh cũng còn phải
thương hại, huống hồ chúng nó
là con mình ! Thế rồi vì mấy

đứa con mồ côi mẹ ấy, hai bên
bỏ nhau. Ông Trang không thèm
tiếc bốn, năm tòa nhà đồ xộ của
vợ.

— Cảm động nhỉ !

Bà đốc bảo bà phủ :

— Tôi còn lạ gì lão phán Trang.
một kiện tướng trong làng dảo
mỏ. Hắn bỏ người vợ tây mới
được một tháng đã lấy ngay
được một người đàn bà già giàu
gấp hai.

Bà thông nói :

— Nếu thế càng đáng phục.

Bà đốc cười :

— Bà phục cái đức tính dào
mỏ ?

— Tôi phục một người ham
tiền tài, mà vẫn không vì tiền tài
đến nỗi ruồng bỏ lũ con thơ mất
mẹ.

Thấy bà đốc hàn học, tức tối
bà thông, bà phủ liền xoay câu
chuyện ra ngã khác :

— Thôi, việc nhà ai mặc
nhà nấy. Chỉ biết ai chết đi thì
người ấy thiệt, thiệt lấy cả cho
con cái. Chị em chúng mình
đừng chết là hơn hết.

Rồi bà hỏi :

— Tài bàn nhỏ chơi một lúc
nhé ?

Bà thông không biết đánh tài
bàn, đứng dậy từ cáo xin vè. Bà
phủ liền rủ bà đốc đến thăm bà
phán Trinh. Bà tìm bà đốc đến
chơi chỉ có việc ấy. Nhưng bà
thông còn ngồi lại, bà không tiện
ngó lời vì biết bà ta với bà phán

không bằng lòng nhau. Bởi vậy
bà mới bày ra chuyện mời đánh
tài bàn để duỗi khéo bà kia về.

Bà bảo bà đốc :

— Diệu kế đó, bà biết chưa ?
Hết khi nào muốn tống con mẹ
thông đi, thời chỉ việc mời nó
đánh tài bàn hay tồ tóm.

Hai người nhìn nhau cười
ngất, vì cả hai đều ghét bà thông.

III

Lúc mới ra đi, Hồng sung
sướng bồng bột tự ví như con
chim xồ lồng thẳng cánh bay vút
lên trời xanh. Cảm động và lâng
mạn, nàng muốn hô to hai tiếng
« thoát ly ! » như kẻ tù tội vừa
rốn khỏi nơi ngục thất muốn
thét lên hai tiếng « tự do ». Và
nàng nghĩ thầm : « Thôi, lần này
thì dì hắn, không còn bao giờ
quay về cái gia đình... » Nàng cố
tim một hình dung từ có nghĩa
chưa chát để ghép vào chữ già
định, nhưng không thấy chữ nào
đích dáng.

Nàng lại nghĩ tiếp : « Chắc
thầy sẽ khò sör và dầu, bứt tai
khi đọc tới bức thư của mình ».
Và nàng thích chí cười thầm,
thích chí về nỗi dâng thù được
cha. Nàng biết tính ông phán rất
sợ hãi dư luận : Cho dầu ông
không thương con, ông cũng
phải lo cho danh dự của ông,
danh dự của nhà ông. Hồng
tưởng đã nghe thấy tiếng ông
than phiền với người dì ghê :

Bệnh Qùy



Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài
đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi
rất và hết nọc, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc
Hoàng-vân-Áp 47 phố Ninh-xá Bắc-Ninh Tonkin, là mua
khỏi và rất hết nọc, không hại sinh dục và thân thể, vì
thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm
nay. Còn như mọi thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông
lang băm về đóng ra chai, lọ, nói khéo để bán đồ thô
chứ thực ra người bán thuốc không rõ ở trong thuốc có
các vị gì, nếu các ngài cứ tin uống các thứ thuốc đó, không
nhưng là không khỏi, và sau thế nào cũng sinh ra nhiều
bệnh. Còn như thuốc của bản hiệu xin cam đoan hổ a tin mà uống thì bệnh nhẹ hay
nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mênh nhạc gì cả. Thuốc
Lậu 1p,60, Tim-la 2p,00, ai mua gửi tiền trước, còn gửi linh hóa giao ngan, có báp
tại Mai-linh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Liung Phan-Thiết, Quang-Lý

Cho-gom Phủ-mỹ, còn đại-ly Hanoi Saigon v.v.



Đau dạ dày

Hay ợ và ợ được thì dễ chịu, ăn vào là
dau nhất, ăn của chua lại càng khó chịu,
dang con đau thì chóng mặt, buồn nôn
rối đau lan cả ra trước ngực và sau lưng
là đau cả dạ dày. Chứ cho là phòng tích và
phải mua ngay thuốc bản dường số 1
giá 0p50 1 hộp mà uống, nhẹ vài hộp,
nặng giảm hộp là khỏi kéo dài lâu hại
sức khỏe và sinh ra nhiều biến chứng
rất nguy hiểm.

BẢO - AN - DƯỜNG

22bis Route de Hué, Hanoi.

Chuyên chữa đau bụng, phòng tích và đau dạ dày.

« Trời ơi ! có đứa con theo giải !
còn mặt mũi nào nữa ! »

« Còn đi ghê ? » Hồng tự hỏi
thế và lùi đáp lại bằng một tiếng
thở dài. Nàng biết chắc rằng cái
tin nàng bỏ nhà ra đi sẽ là một
tin mừng đối với « người bà bà
khốn nạn » ấy. Nhưng nàng
cũng biết chắc rằng « người ta »
sẽ dùng những lời thân thiết để
dối dè an ủi cha. Và nàng cười
lên tiếng vì, nhớ tới cái vẻ mặt
thường làm ra phiền não của
« người ta », tuy sự sung sướng
hơn hở vẫn lò lộ trong cặp mắt
khô khan, trên đôi môi mỏng
đinh.

Tới đó Mía thì trời đã sáng rõ
Hành khách theo sau ô tô đi
xuống phà. Một người dân bà
nhận được Hồng, chào hỏi :

— Thưa cô, cô đi Hà-nội ?
Hồng thản nhiên đáp :

— Phải, tôi đi Hà-nội.

Rồi dám dám nhìn và nhận
ra rằng người ấy là vợ anh chạy
giấy ở lò vẫn thường đến phỉnh
bó tay bà phán. Nàng bình tĩnh nghĩ
thầm : « Thế nào chiều nay về, nó
cũng đến thuỷ chuyện gặp minh
để tăng công, nhất khi cái tin
minh bỏ nhà đã lan ra khắp
Ninh-giang. »

Nàng mỉm cười như để tỏ rằng
minh không chút lo lắng sợ hãi :
« Đã nhất định, đã quả quyết đi
thì còn cần gì ? »

Ý nghĩ ấy làm cho Hồng càng
thêm can-dảm, càng có lòng tin
ở tương-lai chắc chắn. Và nàng
xếp đặt một lần nữa cái dời mộng
của nàng mà nàng đã xếp đặt
không biết bao nhiêu lần, trước
khi ra đi : Cõi gi đẽ dàng hơn !
Và có gì là tệ hại đâu, là mất
danh dự đâu ! Nàng sẽ đến ở nhà
anh Cão, sẽ nhờ Nga báo tin cho
Lương. Hai người sẽ lấy nhau
đủ ông phán bằng lòng hay
không bằng lòng cũng mặc kệ.
Và cần gì phải cười xin mời lấy
nhau được ! Cõi yêu nhau, yêu
nhau thành thực là đủ rồi. Mà ái
định của Lương thì nàng không
còn ngờ vực nữa.

Cảnh sáng trong một ngày thu

bình tĩnh, cái khung thích hợp
với một dời mơ mộng êm ái của
Hồng. Mùa trời xanh thăm thẳm
cao, màu lúa vàng bao la rực rỡ
gora trong tri Hồng cái ý nghĩa
của ái - tình trinh tiết, và
cái biểu hiện của gia đình dâm
Ấm. Hồng say sưa với mùi lúa
chín thơm ngát. Và nàng chỉ
chúc kêu to lên : « sung sướng
quá ! »

Nhưng khi xe lửa gần tới Hà
nội, Hồng vui cảm thấy sự buôn
mặc dần dần thẩm vào tâm
hồn. Nàng cũng không hiểu tại
sao. Có lẽ đó là một sự thường
xảy ra, lúc người ta sắp phải qua
quyết thực hành những ý định.
Lúc ấy lòng tin của người ta bị
lung lay, người ta không dám
nhìn thẳng vào tương lai, và bao
nhiều điều khó khăn hiện ra một
cách rất mau chóng.

Hồng nhìn về phía cầu Hà nội
loay hoay tự hỏi : « Nhờ chi Hảo
lo sợ cho ta và khuyên ta, ép ta
về nhà ? Lúc đó ta có can đảm
quay về Ninh giang không ? Nhờ
Lương không yêu ta nữa ? Điều
ấy tưởng cũng không lấy gì làm
vô lý, vì dã mây (bảng nay ta
không nhận được cái thư nào
của Lương. Lại điều này cũa
càng quan hệ hơn : Nếu thầy ta
tự ý bay bí vơ lẽ xui giục làm
đơn trình dồn dập nhờ nhà chuyen
trách tim hộ đứa con thất lạc ! »

Ý tưởng ấy làm nàng mỉm
cười nghĩ thầm : « Ta còn bé
nhỗ gì mà thất lạc ! Nhưng nếu
thầy ta cứ trình dồn thế thì ta
còn ra cái quái gì nữa ! »

Lòng băn khoăn lo lắng, Hồng
đi xe tới nhà Cão. Nàng đã suy
tính định trước những câu sẽ
nói với Hảo. Nhưng khi gặp mặt
chi, nàng luống cuống mất hết
tri мнh mẫn và tài biện bạch.
Hảo vui mừng hỏi :

— Em lên chơi đấy à ? Lên
chơi hay có việc gì ?

Hồng cúi mặt se sère đáp :

— Em lên chơi ...

— Thầy vẫn mạnh chứ ?

— Thưa chi.. thầy vẫn mạnh.

Hảo ngắm nghĩa Hồng :

— Em sao thế ? Trông em xanh
quá.

Hồng mỉm cười vờ vẫn :

— Em đi đường hơi mệt.

— Vậy em lên buồng nằm nghỉ

Không đợi chi giục một lần
nữa, Hồng văng lời xách vali lên
gác liền. Tự nhiên nàng sợ hãi
và muốn lánh mặt chi, không
phải nàng hối hận về việc đã làm,
nhưng hiện nàng đương áy nay
do dự giữa hai ngả đường nên
theo : một là tìm cách nói dối,
giấu quanh dề dò ý từ chi. Hai
là nói thẳng cho chi biết hết mọi
diễn dã xảy ra và mọi diễn nàng
dự định sắp sửa thi hành, nói
thẳng rồi nhờ chi giúp.

Trong thấy cái bàn đánh phán
của Nga, Hồng mới kịp nhớ đến
người bạn thân mà nàng sắp cầu
cứu. Và nàng mở cửa ra bao lợn
đứng nhìn vuông đường, mong
ngóng, tuy chẳng rõ đã tới giờ
tan học chưa.

Nghĩ đến Nga, Hồng lại tưởng
tới Lương. Chốc nữa Nga sẽ nói
chuyện Lương cho nàng nghe.
Và nàng cảm thấy không bao giờ
nàng yêu Lương bằng lúc này.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Sách Dời Nay

Trong năm 1937

Đã xuất bản :

Lê phong phóng viên của
Thế-Lữ 0p25

Gió dầu mùa của Thạch-La n
0,35

Hal buổi chiều vàng (in lai)
của Nhã-Linh 0,28

Đầu năm 1938

Sắp xuất bản :

Thơ thơ của Xuân-Diệu
Hanoi... lâm than

phóng sự của Trọng-Lang

Mơ hoa lệ của Đoàn-phú-Tú
Bí vò Giải thưởng phóng sự

tiền thuyết 1937 của T.L.V.B.
của Nguyễn Hồng

Nỗi lòng Giải thưởng L.D. do

Tự Lực Văn-Đoàn tặng
của Nguyễn-khắc-Mẫn

Hai thế giới - Một năm ở Cao
Đắng - Mực tàu giấy bản

của Thạch-Lam và Khái-Hưng

Ngày Mới của Thạch-Lam

Gió ngàn của Thế-Lữ

Trong năm 1938, nhà xuất-bản

Dời Nay sẽ cho ra hai loại sách

Nắng Mới và Sách Hồng

Une Peau Nouvelle

Blanche et Veloutée -

-en
3 JOURS



Dilatés et les
Points Noirs

DISPARUS POUR TOUJOURS !

LES fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les râches écaillés de la peau, un teint terne, torse, tout cela provient de pores dilatés obstrués par des impuretés graisseuses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et râche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchie. Les lignes de fatigue, l'aspect huitreux et éluisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astringente, nourrissante. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prédigérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible-impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rides, les muscles du visage affaissés, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENT : 1 Maron A.Rochat et cie
76, Bd Gambetta Hanov

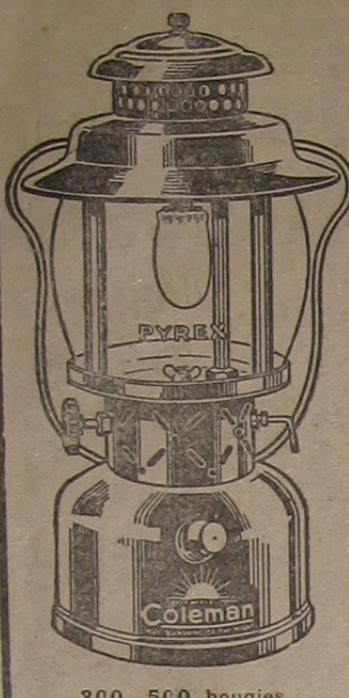
D
PHIẾU DỰ THÍ
Ô CHỨ Ngay Nay

Lần thứ nhất xit la có kiệu
Chemisele đẹp :
CHEMISETTE

ESTIVALE
Le tricot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngày
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỰ GIOANH
68-70, Rue des Éventails, Hanoi
Maison fondée en 1910



ĐÈN MĂNG - SÔNG
COLEMAN

Hiện đèn măng - sông có lom tốt nhất bên Huế-ký.

Sáng nhất, chắc chắn, dễ dùng.

Đèn COLEMAN có 2 cỗ sáng :

200 - 300 bougies

300 - 600 bougies

Có thứ dùng dầu xăng, có thứ dùng dầu hỏi.

Nenchen - Măng-sông COLEMAN
nhân xanh.

N° 920 200 - 300 bougies

N° 1111 300 - 600 bougies

Có trũ bán nỗi :

Lê huy Lê, 76, Rue des Paniers
Bến ván Tồn, 29, Rue du Coton
Quảng hung Long, 79, Rue des Paniers

300 - 500 bougies

Lậu, Giang...

Bệnh lậu đe lậu không chữa hoặc chữa mãi không khỏi, có thể sinh ra nhiều biến-chứng khốc-hại : xung bàng-quang (cystite), xung khớp xương (arthrite) xung thận (néphrite) kip dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p60 một hộp.

Giang-mai — Thuốc số 3, 4, 5 chữa giang-mai dù 3 thời kỳ, có đặc tính trừ nọc trong máu và mau lành những hiện chứng (sympathies) như lở loét, nồi bạch, cù dinh v.v.

Giá 0p70 một hộp.

Nhận chữa khoán dân ông dân bà, trẻ con di truyền.



SÀM NHUNG BÁCH BỒ

Bản ong tinh khí loãng, dương sự kém, dân bà kinh nguyệt không đều, máu sau, là những biến trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thân hư và bô máy sinh dục có bệnh, nên dân bà thi noãn sào không sinh ra được noãn-châu để khai thông kinh huyết, dân ông thi dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (dương không cường, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cái lão hoàn đồng cho người ta). Phương thuốc Sâm nhung bách bồ của nhà thuốc HỒNG KHÊ này lấy tinh chất ở sinh-dục-hạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dứt ngay đến bô máy sinh-dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Dân ông thi trắng dương và tinh khí đặc, dân bà điều kinh và huyết tốt không được tất cả các bệnh do thận hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bồ xira này chưa từng có. Thuốc bồ ngày kiến hiệu ngày có thể trông thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, hoàt tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khải lá thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Dân ông dùng thử bắc sáp vàng; dân bà dùng thử bao sáp trắng, cần dùng thuốc co no rö trong đơn bô hộp thuốc.

THUỐC LẬU KỘN - KHÊ SỐ 30

Vì dì lại với người có bệnh lậu bị lây. Cố khe tai mình rượu say qua, nhục mệt quá, hay là tại người dân bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt ra không mặc áo dài lậu, & trong đường tiêu tiện có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lén, có khe ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có mủ chảy ra thôi, không cứ mới mắc hay đã lâu dùng thuốc lậu Hồng-Khê số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi rứt. Thuốc đã nồng không công phat, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, dân bà chữa, có bênh dùng cẩn khéo. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mai, pha lờ phát ngoài, đau sưng rát thịt, & tai mờ mắt phát may day ra mao ga noa khé uồng thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh dù nguy hiểm đến đâu cũng có thể cải từ hời sinh được. Không hại sinh dục, không công phat, nồng thuốc đi làm việc như thường. Bi bệnh Ha-cam (chancre non) chỉ lở & chỗ hiểm không thối, nồng thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

NGHIỆN HUÍ

Tinh ngô giới yễn Hồng-Khê số 20 là một phương thuốc cai nhà Đoan đã thí nghiệm, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p00, hút nặng lắm hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được, trong khi nồng thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sai nhời xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mấy nghìn người dùng thuốc Tinh-ngô giới-yễn số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KHÍ HƯ, BẠCH BÁI HẠ

Các bà thấy kinh tâm đưa sản-môn bằng nước lạnh kinh bệ lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lý pháo gắt cũng thành bệnh khí hư, cũng có ít bà bị truyền nhiễm nọc bệnh tinh thành bệnh ra khí hư, ra như mủ, như bồ, như nước gạo, nặng thì nhức bông, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng tím cung (đầu côn) chóng mặt sám tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khê số 30 trong 24 tiếng đồng bồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00.

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bản thuốc bắc chẽ, bắc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn cao đan già troyn và kinh nghiệm đóng chai hộp theo phương pháp Áo-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tầu, Ai-lao, Cao-mèn, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biển hai quyển sách : Gia-Đình Y-được và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang đã giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khê 88 Route de Hué (chợ hòm) Hanoi, Téléphone 755

ĐẠI-LÝ : Haiphong 167 Phố Cầu-Bất: Namdinh 28 phố Bến cảng : Hué Battion ; rue Paul-Bert, Saigon 148 Albert fer Dakao ; Phố Nguyễn-văn-Cửa Rue Police Bacieu Trang-hiếu-Nghĩa ; Long-Xuyên Hữu-Thái ; Mỹ-Tho Móng-Hoa ; Cànhor Nguyễn-văn-Nhiều ; Hải Dương Quang-Huy ; Tuy-Hòa Tuy-Tranh ; khắp nǎi
sir trong nǎi Hồng-Pháp có tới trên 100 nhà đại-lý ; những nhà buôn có tin nhiệm đều có bán thuốc Hồng-khê, xin các ngài gần đây mua đại cho tiên, nếu nơi nào chưa
có xin viết thư về 88 Phố Hué Hanoi, mua thuốc theo cách bình hòa giao ngan.

Nhân dịp đầu năm và muôn quang-cáo một cách mành liệt

Thuốc CACHET DU TIBET N. 82

Mua một bìu một, giá 0p60. Nhà thuốc Thương-Đức nhất định thi hành. Một lần chót từ 15/2 đến 15/3. Bản đại giảm giá
thuốc Bồ-Thanh Khang-Hy và Bồi-nghuyên tiêt-trùng

CACHET DU TIBET N. 82 — Thuốc Cachet du Tibet do nhà thuốc THƯƠNG-ĐỨC phát minh ra bởi sự dân bà lấy nhiều chồng (Polyandrie) ở xứ Tibet. Có những hiệu lực như bồ huyết, sinh khí, trý dương, kiên tinh, trừ vi-trùng khi đột nhập vào đường tiêu. Nên dùng thử này trước khi giao hợp thi không mệt sức khỏe, không cần tinh thần, lâu xuất tinh và tránh được bết thủy những bệnh phát ra. Muốn ai dùng thử thuốc đã được giá rẻ, nên hạn từ 15, 2 đến 15/3 ai mua 1 hộp được biến 1 hộp
KINH-TIỀN TỤY-TIỀN — (Khang-Hy Tráng-Dương, Kiên-Thân-Hoàn) 2p lấy 1p (hộp nhôm) ; 1p, lấy 0p50 (hộp nhô). Thuốc Kinh-Tiền Tụy-Tiền chuyên kiêm tinh, bồ thêp, bết thủy những lênh ố thận ra như liết-dương, di-tinh, mộng-tinh, tinh loãng, tinh khí bất cố hay mệt mỏi, đau lưng, đau xương, xanh xao, vàng rơ, mắt xích, má bõm, có đê không nôi, kiêm muộn con cái, tiểu tiện vàng đỗ hay có vẩn khí, mắt mờ hay đau, uống vào đều khỏi cả. Ai thận hư nặng tới đây chỉ lấy 1p. Những người sau khi khỏi bệnh phong-tinh Lậu, Giang-mai, Ha-cam, hoặc bị bệnh ấy đã về thời kỳ kinh niêm từ 1 đến 15, 20 năm, mà thấy trong mình hư hoặm mủ, giao-hợp nóng, thức khuya, ăn độc lại phát bệnh và trong ống ngực hành, dân ông hoặc c đường âm-hệ dân bà thường buồn, nồi mun ngoài da, đau xung... còn nhiều chứng vật khác. Có những chứng như trên hoặc nặng hơn nữa đều là vì nọc bệnh chưa hết, sức lực yếu, ngũ tạng suy. Thuốc này uống vào không những rút hẳn nọc bệnh mà lại còn bồi sức khỏe, bồi nguyên-khí hàn trước nữa, nhẹ 1 hộp, nặng 4 hộp. Bán tại

THƯƠNG-ĐỨC 15, Mission (phố Nhà Chung) Hanoi — và các dai-lý các tỉnh



Sữa NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



BỘ QUYỀN BẢN : cho các nhà thương, các nhà hộ sinh và các nhà thương binh, v.v.
ở Trung-ký, Bắc-ký và Cao-Mèn

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages	0p09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.09
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	0.70
Plumier laqué, couvercle chromé	0.90
Compas s/panoplices : 15 et 4 pièces	0.55 à 0.35
— plats nickelé reversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette	3.10 - 1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.49

Catalogue des articles scolaires sur demande

L.I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI — HAIPHONG

Nhiều Hàng mùa thu
và mùa đông mới sang
Đủ mặt hàng tơ, lụa, len mè
áo và manequax đủ các kiểu,
các màu rất nhã và hợp-thời
Nhung toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng lát hàng ta và hàng
nội hóa

CÓ BÁN ĐÙ LEN, GIẶT
ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÂY
Xin mời đến xem mẫu hàng.
Viết thư thương lượng cho

MAI-ĐÉ
26, Phố hàng Đường
HANOI



HỘI VẬN-QUỐC TIẾT-KIỆM

• HỘI TỰ-BÔN LẬP THEO CHÍ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1916
Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÂN
7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hải
Số tiền dư trữ tối ngày
31 Décembre 1938
(cho cõi Đông-Pháp) ►►►

\$ 2.227.770,53

Tiền cho vay trong cõi Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
vào Hội kè trên đây.

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỚI NGÀY

CHI NGÁNH ở Saigon 26, B4. Chaigneau	CHI NGÁNH ở Hanoi 84, phố Tràng-thi
--	---

Chủ tọa: SEYERT, giám đốc nhà Pháp-Hoa Ngàn-Hàng SAIGON
Dự kiến: Các ông VO-VAN-BAN và NGUYEN-VAN-TRONG
Có quan Thanh-trai của chính-phủ chứng-kiện.

CÁCH THỨC P — Hồi nguyên vốn

Số nhân theo những số quay ở bánh xe ro : 1549-5489-7379 11700-12824-17012-18834-23240-24788	
1549 Ông NGUYEN-TRUNG-QUAN ở RACHGIA.....	500\$
17012 Ông PHAM-VAN-DINH, làng Cam-gia, Gia-khanh NINH-BINH.....	500
18834 Ông VINH-LUONG, làm cầu My-chanh, HUE.....	500
23240 Ông NGUYEN-TAN-DUC ở MYTHO.....	1.000\$
24188 Ông NGUYEN-NANG-VINH, eai phủ Lue lô ở LANG-SON.....	500

CÁCH THỨC SỐ 2 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 566 có 1 phiếu số 13319-6477 13319 Bà TA-AI-LIEN, phò Niêm-thắng, BACNINH.....	1.000\$
6477 Ông LE-GIA-CAN, 6, phò Hậu-sa, SONTAY.....	500

CÁCH THỨC SỐ 3 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 547 có 1 phiếu số 578 578 Ông HOANG-XUAN-THUO ở PHUPHONG.....	1.000\$
---	---------

XỔ SỐ TRẢ TIỀN LỜI CHO PHIẾU SỐ 3 — SỐ TIỀN CHIA: 119.800

Phiếu số 2379 đã trúng ra là phiếu 125.900 8 phiếu sau này được lĩnh số tiền lời là:	
2379 Ông NGUYEN-HUU-TUY, ở TAM-KY.....	14.87
2380 Ông NGUYEN-HUU-LUONG, ở TAM-KY.....	14.87
2381 Ông NGUYEN-HUU-CAT, ở TAM-KY.....	14.87
2385 Ông PHAN-LAC-HAO, 1, Phò Chợ-Tre NAMDINH	14.87
2389 Ông NGUYEN-THI-KHEN, ở LONG-XUYEN.....	14.87
7393 Ông NGUYEN-THANH-CHON, ở CANTHO.....	14.87
2399 Ông CHAU-VINH-BANG, ở LAITHIEU.....	14.87
2400 Ông CHAU-VINH-BANG, ở LAITHIEU.....	14.87

CÁCH THỨC SỐ 5

XỔ SỐ THỨ 1 — HỘI VỐN GẦP BỘI 1498A Ông TRINH-THI-THO, 50, phò Poterie NAMDINH (về 200\$).....	1.000\$
1498B Ông RAOUL TOUTAIN, Nha Học-chính ở FORT-BAYARD, (về 200\$).....	1.000\$

XỔ SỐ THỨ 5 — HỘI NGUYỄN VỐN

Hạng bộ trúng: 529 có 1 phiếu số 8936A 6936A Ông PHAM-GIA-LUONG, 26 phò Hàng Gạo HANOI	200\$
---	-------

XỔ SỐ THỨ 6 — MIỀN GÓP

Hạng bộ trúng: 2832 có các phiếu số 2028A-15908A-16077A-15019A	
0288A Ông NGUYEN-VAN-DINH, Thư ký Bưu điện ở HONGKAY.....	288.50 500\$
15908A Ông QUACH-THUO ở VINHLONG.....	116.60 200
16077A Ông NGUYEN-VAN-TY ở SADEC.....	116.60 200
25019A Ông TRAN-QUOC-THO, ở nhà ông Cửu DIEU, làng Yên-lang Phú Thọ xuân THANH-HOA.....	113.00 200

Ký xổ số sau nhằm vào ngày thứ hai 28 Février 1938 hối ti giao
sáng tại sở chính của ban hội bến cõi Đông-Pháp, 26 đường
Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỷ-viên có đủ tư cách
và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỚI CÁCH THỨC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của hội	Kể ngay từ tháng đầu mới mua, phiếu sẽ được dự trước xổ- số hoán vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoán lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, chẳng kể số tiền người chủ phiếu đã góp được ngẫu não rồi vagy. Mỗi khi lulus hàn rồi, người chủ phiếu chẳng nhất định sẽ
VĂN-QUỐC TIẾT-Kiệm	có thể giao một số vốn là: mỗi tháng đóng
10.000 \$ — 25.000	
8.000 — 20.00	
5.000 — 10.50	



Thuốc quản

MELIA

Chè tạo ở bên ALGER
Ai cũng đều công-nhận
là ngon hơn
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0\$12
Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05
Gói giấy đỏ (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & C° Ltd

18, Bd Đông - Khanh — Hanoi



CON ĐÀN CON ĐÔNG VÌ AI ?

Vợ chồng tôi làm bạn với nhau đã hơn mươi năm mà sự sinh nở rãnh chật vật, sinh cháu nào bỏ cháu ấy, thực là buồn giầu khôn xiết. Chúng tôi thiết nghĩ có của mà chẳng có con cũng buồn, ngày đêm chúng tôi chỉ còn biết cầu giờ khấn phật cho được vài mụn cháu để khuây khỏa trong lúc xa nhà xa cửa. Chúng tôi hết cầu tự đèn này, cúng vái phủ kia mà vẫn không được như ý nguyện, may thay cách đây hơn một năm (1936) tôi nghe danh có một nhà tiên tri rất rõ, có thè bão cho tôi biết mọi nhẽ di tói hạnh phúc, tôi bèn viết thư lên yêu cầu tiên sinh chỉ dùm, tôi chỉ gửi có tên tuổi của tôi và vợ tôi. Cách được vài hôm tôi nhận được những lời chỉ giáo của tiên sinh. Trong đó tiên sinh có khuyên tôi nên thay cái giường nằm từ khi chúng tôi lấy nhau đi, và tiên sinh có giáng rắng nếu vợ tôi thụ thai từ ban ngày thì mới nuôi được. Tôi cũng chưa tin, sau đó được chín tháng hơn thì vợ tôi sinh cháu gái, và đến năm nay sinh luôn cháu gái, từng ấy thì giờ cũng đủ cho tôi nghiệm lời của tiên sinh là tiên thánh. Vậy nay có vài lời bá cáo để giới thiệu cùng bà con trong khắp xứ Đông-Đương nên mau mau gửi chử ký lên mình, tuodi (không cần ngày sinh tháng đẻ) chỉ có 7 hào một quê mà ta có thè rõ hết ngọn nguồn.

Xin cứ đề : Professeur KHÁNH SƠN — 36 Jambert, Hanoi.

Nếu trả tiền bằng tem thi nên gửi thư bảo đảm cho chắc

M. Hồ Văn Đào
Ex : comptable mine Hongay